

Nguyễn Anh Đào

Tiếng đàn KHUYẾT

Tập truyện ngắn



Nhà xuất bản Lao Động

TIẾNG ĐÀN KHUYẾT

Tác giả: **Nguyễn Anh Đào**

Thể loại: **Truyện ngắn**

NXB: **Lao Động**

Đóng ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **Waka**

TIẾNG ĐÀN KHUYẾT

Cô ngồi ngay quầy bar, nhìn đăm đăm ra cửa, nơi hai nhân viên luôn đứng đó mở cửa cho khách đi vào và đi ra. Đã ba mươi ngày rồi, kể từ ngày khai trương quán, cô không dám rời vị trí đó, như thế nếu rời đi thì bị người khác cướp mất. Đám nhân viên nhìn cô nghi ngại, có lẽ chúng nghĩ cô đang đứng giữ bo bo cái tủ tiền, sợ bọn nó cuỗm mất, bà chủ mới thường hay làm thế. Nhưng rồi chúng nó lại lắc đầu, chẳng phải giữ tủ tiền, có khi khách đi không tính tiền cô cũng chẳng biết nữa là... Chỉ có Phong, thỉnh thoảng lại quầy, gõ cốc lên mặt bàn rồi gọi: “Bà chủ, cà phê đá!”, rồi nghịch mặt ra cười. Phong luôn đến một mình và ngồi trước quầy bar cùng cô.

Nhưng cô chờ anh. Mở quán cà phê là niềm hy vọng cuối cùng để được nhìn thấy anh, vì cô biết anh thích cà phê, anh thích ngồi quán cà phê, anh thích chơi guitar, chơi đủ giỏi để cô thấy anh thư thái nhất khi chơi đàn, nhất là chơi trong những quán cà phê yên tĩnh thế này.

Khi cô nói mở quán, Phong tròn mắt, “Trời ơi, Hà ơi, tiền Hà dư hay sao mà đi mở quán cà phê ở cái thị xã chút xíu như vậy?” Rồi bỗng Phong giật thót một cái, suýt té xuống ghế khi cô bảo, “Thiết kế thêm sân khấu, đủ để cho một người chơi guitar.” Phong hét lên, “Hà thì biết quái gì về âm nhạc?” Cô nhìn Phong khẳng khái, “Nhưng Phong biết!” Vậy đó, Phong cứ lẻo đẻo theo cô với cách ấy, lẻo đẻo đáp ứng những mong muốn của cô theo kiểu đó. Ủ mà lạ, sao vậy hoài cũng không thấy chán, là sao?

Vậy là quán có thêm một cái sân khấu, rất nhỏ, nhưng dễ thương, trên vách treo cây đàn, trước có một cái micro. Khi cô ngồi ở quầy nhìn lên, vị trí ấy rất rõ, cô mơ đến ngày anh ngồi vào đó, so dây...

Những giai điệu nhẹ nhàng, mượt mà của ngày đầu tiên nghe anh đàn trong một đám cưới cứ hút lấy cô. Ở cái nơi người ta cụng ly tung hô nhau,

người ta ăn uống, nhảy múa, thậm chí có những nhót nhúa đầu đó.

Nhưng anh cứ gảy đàn, từ bài này sang bài khác theo yêu cầu, người anh như vô cảm vô hồn, mà đúng hơn, cô thấy hồn anh đã nhập vào cây đàn rồi, anh không nhìn thấy gì xung quanh nữa, xung quanh anh chỉ là những nốt nhạc đang nhảy múa, chứ không phải là đám đông hỗn độn ăn uống, bia bọt.

Vậy mà anh ở đâu? Cô dành một chỗ cho riêng anh rồi, ở đây, anh có thể phiêu du với những giai điệu của mình, có những con người trân trọng cảm xúc của anh, có những người yên lặng ngồi nghe anh hát. Anh ở đâu?

Sự vắng lặng chiến thắng ngạo nghễ trong lòng cô. Quán cà phê có sách, có wifi, có cả sân khấu và đàn guitar, vẫn vắng bóng anh. Thịnh thoảng Phong đến ngồi bên cạnh cô, hỏi: “Phong lên đàn, nhen!” Cô lặng im. Ly nước trước mặt cô sóng sánh, nước mắt như muốn rơi. Vậy là Phong lặng im, trở về chiếc bàn quen thuộc, với tay lấy đại một cuốn sách nào đó rồi đọc như bao vị khách khác. Tiếng hát Quang Dũng cứ dàu dàu, “Bao nhiêu năm rồi còn mãi ra đi, đi đâu loang quanh cho đời mỗi mệ, trên hai vai ta đôi vầng nhật nguyệt, rọi xuống trăm năm một cõi đi về...” Mệt không? Cô cứ hỏi nhiều lần, anh có mệt không? Cuộc sống ồn ã ngoài kia có khiến anh mệt không?

Sao anh không đến đây? Nơi yên bình mà cô đã cố gắng tạo ra vì anh?

Cảm giác thất vọng tăng tới mức cô nghĩ mình đã bất lực khi sự vắng lặng trong quán gần như vô tận, dẫu khách mỗi ngày một đông hơn, bàn đã kín chỗ ngồi, nhưng chiếc đàn treo trên sân khấu đã bám bụi khiến cô nghĩ rằng mình đã làm một điều vô nghĩa mất rồi. Anh sẽ không bao giờ đến đây, dẫu anh có đi mò lỏi những quán cà phê khác ngoài kia. Cô biết rằng, với anh, luôn tìm đến những chỗ ngồi thân thuộc, thứ mà nơi đây cô không có.

* * *

Một buổi tối mùa hạ, trời đầy sao, trong vắt. Lần đầu tiên kể từ ngày mở

quán, cô rời khỏi quầy bar, rời cái chỗ ngồi chỉ để nhìn ra cửa. Cô biết, đầu cô có ngồi đó đợi hết mùa thu rồi sang mùa đông, anh cũng sẽ không đến nữa, đúng hơn là cô bắt đầu hết kiên nhẫn để đợi. Cô đi về phía sân khấu, đám nhân viên nhìn cô ngơ ngác. Cây đàn guitar phủ bụi, cô tỉ mỉ lau chùi và so dây. Khách trong quán thình lặn, đám nhân viên ngơ ngác. Liệu bàn tay thô kệch kia có gióng lên nổi một nốt nhạc?

Phong đến, anh đi thẳng lên sân khấu, lấy cây đàn từ tay cô, hỏi nhỏ: “Người ấy vẫn chưa đến sao?” Cô gật đầu, rất nhẹ. Phong thở dài, “Thế thì đừng đợi nữa.” Cô lại gật đầu. Phong so dây, những phím đàn vang lên, nhẹ nhàng, dịu dặt, khách trong quán buông dần sách xuống, ngó lên sân khấu, đám nhân viên bắt đầu di chuyển và làm việc. Cô cầm micro hát, “Bao nhiêu năm rồi còn mãi ra đi...” Lời hát thiết tha, day dứt. Đám nhân viên chững lại vài giây, ngơ ngác, hóa ra bà chủ quán mình hát có hồn như ca sĩ.

Cánh cửa vẫn có nhân viên phụ trách đóng và mở. Đêm nay, đêm mà cô từ bỏ việc chờ đợi, đêm mà cô rời khỏi vị trí ấy để hát lên lòng mình, thì cậu bé ấy, đã mở cửa cho một người.

Người ấy ngơ ngác bước vào, ngơ ngác tìm chỗ ngồi như bao người khách lần đầu tiên đến quán. Anh chọn chiếc bàn ở một góc đẹp, ừ, cái quán này mở ra dành cho anh, nên vị trí nào anh ngồi vào cũng là vị trí đẹp. Anh lướt mắt qua những kệ sách, lơ đãng với tay lấy một cuốn, rồi nhìn quanh mình, có vẻ anh hài lòng với chỗ ngồi, anh hài lòng với không khí ở đây, cô đoán thế, bởi cô thấy gương mặt anh giãn ra thư thái.

Bài hát bị nghẹn lại. Không được khóc, nhất định không được khóc vào lúc này. Chẳng phải anh đã đến đó rồi sao? Chẳng phải anh đã bước qua cánh cửa và ngồi vào bàn rồi hay sao? Tiếng đàn trong tay Phong bỗng mạnh như tiếng trống.

Tiếng đàn dài, riết róng. Cô cầm micro lên, hát tiếp bài hát dang dở, giọng

cô lạc đi, nghẹn lại. Anh nhìn lên cô, khách nhìn lên cô, nhân viên ngỡ ngàng nhìn cô. Phong bè thêm cho cô những chỗ quên lời, những từ cô không hát được. Có những đoạn nghe giọng của Phong, ấm áp chở che cho giọng hát đứt quãng hụt hơi của cô. Đó luôn là cách mà Phong đã ở bên cạnh cô suốt bao nhiêu năm qua.

Bài hát đã hết, cô trở lại quầy của mình, từ giờ, cô không cần nhìn ra cửa nữa, anh đã đến, đã ngồi vào chiếc bàn đó, nơi dành cho anh rồi. Mọi thứ trong lòng cô bỗng như bừng sáng lên. Phong không buông đàn, anh hát hết bài này đến bài khác. Hôm nay, hình như tiếng đàn của Phong cũng đang khóc...

Tiếng đàn đột ngột dừng lại. Tiếng hát đột ngột dừng lại. Cô nhìn lên, Phong cầm sợi dây vuốt vuốt, nhìn xuống bên dưới như thanh minh với khách. Phong cầm cây đàn rời sân khấu. Phong đi thẳng xuống bàn anh ngồi, đưa nó cho anh. Cô thấy hai người đó đã nói gì với nhau, anh nhìn về phía cô và cầm cây đàn. Phong bắt tay anh rồi đi thẳng ra cửa mà không vào tạm biệt cô như mọi khi, thậm chí cũng không có một cái vẫy tay từ xa.

Anh chần chừ trước cây đàn đã đứt mất một dây, có vẻ anh đã suy nghĩ rất lâu. Cô bước lại, cầm lấy cây đàn, “Để em nói tụi nó mua dây thay!” Ánh mắt anh nhìn qua cô, ánh mắt chạm vào mắt cô, cô nghe bỗng rất đến tận tim. Đôi mắt ấy, sao lúc nào cũng làm người khác bủn rủn như thế? Anh mỉm cười, lần thứ hai trong đời cô thấy anh mỉm cười, anh nắm chặt cây đàn, lắc đầu, “Không phải cái gì hoàn hảo mới hay, khiếm khuyết mới là cuộc sống!” Cô dừng lại mất mấy giây, não rộn lên mất một số giây nữa để cố đoán xem tiếp theo anh sẽ làm gì.

Anh bước về phía sân khấu, cô nói với theo, “Nhưng đàn đã đứt dây thì không còn là đàn!” Anh nháy mắt với cô, “Em sẽ nghĩ khác sau khi nghe xong.” Khách trong quán tò mò, dừng sách và nhìn lên sân khấu, đám nhân viên cũng ngỡ ngàng nhìn lên anh, cô trân mắt nhìn lên anh.

Âm thanh dịu dặt của nhạc Trịnh, nốt bị thiếu được thay bằng những phím khác một cách khéo léo mà với đũa mù về nhạc lý như cô, nếu không biết thì sẽ không bao giờ nhận ra đàn ấy đã khuyết một dây. Day dứt, vỗ về, ủi an... tiếng đàn của anh ngất ngây, nó khiến cô say và nước mắt cô rơi... Mấy trăm ngày đợi chờ, bao nhiêu giờ cô ngồi như đồng ở quầy bar, bao nhiêu lần tìm rộn lên vì một bóng hình nào đó giống anh. Giờ tiếng đàn ấy, con người ấy đang ngồi kia, ngồi vào nơi cô đã làm vì anh. Với cô, có lẽ chưa có tiếng đàn nào viên mãn và tròn trịa như tiếng đàn anh đã chơi đêm nay.

Buôn Hồ, tháng 4.2014

TRƯỚC SÂN TÒA ÁN

(Viết cho S)

Nắng vàng đổ nghiêng, chiều thị xã trôi qua nặng trĩu như bước chân anh. Tiếng sỏi lạo xạo dưới chân, anh rít thuốc từng hồi dài. Trong khoảng sân này, sau cánh cổng này, anh đã từng bước ra bước vô vài lần để nuốt ngược nước mắt, để trải qua những mất mát đầu tiên và lớn lao nhất trong đời mình, nơi mà bất cứ ai khi bắt đầu cuộc hôn nhân, cũng tự tin rằng mình không bao giờ bước vào cánh cổng đó, khoảng sân đó...

Những tháng trước đây, mỗi ngày đi chợ, đi ngang qua cánh cổng có tấm bảng màu đỏ ấy, cô chùng lại, tự hỏi mình, “Sau khi bước ra khỏi đó, mình có hối hận điều gì không? Có không?” Cô hỏi mãi mà vẫn không thể nào trả lời được. Hạnh phúc của cả cuộc đời cô, chỉ cần bước vào đó và bước ra thôi, là đã vĩnh viễn mất đi. Nhưng mọi thứ đã vượt quá giới hạn của sự chịu đựng, buộc cô phải nộp đơn, buộc cô phải từ bỏ thứ mà từ đầu cô nghĩ rằng mình có thể giữ vững cả cuộc đời này. Thế nên hôm nay, trong kia, tòa án sẽ chính thức xử lý hôn cho vợ chồng cô, sẽ đặt mốc chấm hết cho cuộc hôn nhân kéo dài sáu năm với nước mắt nhiều hơn tiếng cười. Dẫu biết rằng, tòa không làm việc đó, thì cuộc hôn nhân này vẫn phải chấm dứt theo nhiều cách và nhiều lần khác nhau, có thể đã xảy ra sớm hơn rất nhiều rồi.

Vì vậy mà anh căng thẳng, lát nữa bước ra khỏi bậc thềm kia, cô sẽ thế nào, người đàn bà yếu đuối của anh sẽ phải đối diện ra sao với cảm giác buông tay vĩnh viễn một ai đó, dù là buông tay ra khỏi nỗi đau. Anh hiểu rất rõ cảm giác này, năm năm trước anh cũng từng rời khỏi bậc thềm kia, bậc thềm của tòa án, ôm đứa con gái mắt ngấn ngấn nước, không chấp nhận nỗi sợ đổ vỡ của gia đình. Anh đã bất lực nhìn vợ mình thở phào nhẹ nhõm ra đi.

Đôi khi, những việc sai trái lấy tình yêu ra biện minh làm anh không dễ

chịu chút nào. Khi cầm quyết định ly hôn trên tay, mọi thứ trước mắt anh gần như sụp đổ, cảm giác mình trở về trắng tay, những gì dày công vun đắp suốt những tháng năm dài không so được với lời ong bướm lá lơi của người đàn ông lạ. Người mà vợ anh đã nhân danh tình yêu để ra đi, để nói lời hoa mỹ rằng “Đi theo tiếng gọi trái tim.” Anh đã đập vỡ nhiều thứ để khỏi phải đập nát chính mình hay người xung quanh, cái tự ái đàn ông, cái tức giận vì bị phản bội, tức giận vì mình bất lực trước những việc làm sai của vợ mà không thể nào can ngăn. Cuối cùng thì đã đổ vỡ thật sự, đổ vỡ trên danh nghĩa giấy tờ, đổ vỡ cả trong lòng anh, trong lòng đứa con gái sắp bước vào tuổi dậy thì. Nước mắt là thứ như vô tận đã đổ xuống gia đình anh những ngày sau đó.

Nhiều năm sống trong cảm giác chông chênh mất mát, hện hò với vài người rồi chẳng đi đến đâu, như con chim phải nã sợ cành cong, nhìn đâu cũng thấy sự phản bội, thấy ngày mình lão đảo bước ra khỏi sân tòa án. Đời anh, không chịu nổi điều đó hai lần.

Khi cô tức tưởi bảo anh hãy tránh xa cô ra, đàn ông hãy tránh xa cô ra, hãy tránh xa cái địa ngục mà cô có thể mang lại cho bất cứ người đàn ông nào lãng vãng quanh cô... Anh đã đặt môi mình lên môi cô, chặn ngang dòng nước mắt, chặn ngang nỗi đau, chặn ngang nỗi ấm ức trong lòng cô. Ngay từ giây phút đó, anh hiểu ra rằng, đây mới chính là người đàn bà của cuộc đời anh, dù số phận cho anh gặp cô muộn màng, anh vẫn tin chắc đó chính là người mà anh cần che chở, gia đình anh cần gìn giữ vun đắp chính là gia đình có cô trong đó. Cuộc đời đã ném cả anh và cô vào trò chơi số phận, thử thách qua một lần dò, tự bơi, tự vùng vẫy, rồi đứng lên. Phải rồi, phải đứng lên, mạnh mẽ lên em!

Anh lại rít thuốc, thuốc lá là thứ có hại, anh biết, nhưng nó thành thói quen, nhất là những lúc thế này, nếu không có nó, anh không biết sẽ vùi bàn tay mình vào đâu để giữ bình tĩnh. Đã sắp hết giờ làm việc, phiên xử có lẽ cũng đã gần kết thúc, liệu anh có đủ sức đứng đây, để bất lực nhìn nước mắt

của cô khi cô bước ra, rồi ký ức năm năm trước lại ùa về. Anh cho tay vào túi tìm thuốc lá, gói thuốc hết từ lúc nào, anh ném cái gói không vào thùng rác gần đó, cảm giác bị chồn chân, khó chịu đến mức muốn nín thở. Chắc hẳn anh không thể để cô có một phút nào cảm thấy đơn độc, anh phải để cô nhìn thấy anh ngay khi bước ra khỏi cửa, anh muốn cô hiểu rằng, dù bất cứ hoàn cảnh nào, anh vẫn có thể ở bên cạnh cô, cho đến hết cuộc đời này. Anh xoắn xoắn hai bàn tay vào nhau, căng thẳng.

Tiếng còi hụ báo hết giờ làm việc. Anh đứng bật dậy. Vài người trong gia đình đã bước ra, chuyện ly hôn của con cái cũng khiến họ bây giờ như đứng “hai bên chiến tuyến”, giờ người hai bên gia đình không còn nhìn nhau, cứ vậy mà bước đi. Cuối cùng là vợ chồng cô. Chân anh như chôn cứng dưới sân. Người đàn ông đang bước ngang cô từ giây phút này trở đi, cô sẽ gọi là chồng cũ, người đàn ông ấy chưa chắc đã bước ra khỏi trái tim cô và vẫn còn quyền ra vào nhà cô với hai từ trách nhiệm. Liệu anh có đủ tự tin để thay thế người đàn ông đó trong tim cô? Và... điều đó có quan trọng không khi mỗi ngày anh đều muốn nhìn thấy cô hạnh phúc bằng việc làm của chính anh? Tự nhủ lòng mình vậy, ừ thì không sao, không gì cả, nỗi đau nếu cần vượt qua thì phải vượt qua, cuộc sống chính là phải vượt qua mỗi ngày dù chướng ngại vật cao hay thấp, gần hay xa, phải thế không?

Tim anh như thót lại khi chồng cô quàng tay ôm lấy vai cô. Họ nhìn nhau, chỉ một thoáng thôi, rồi anh ta buông ra, quay lưng đi thẳng, nhẹ nhàng như vợ anh đã đi năm năm trước. Bỏ lại cô đứng đó, liêu xiêu và cô độc. Cô như chôn chân ở bậc thềm đó, như không muốn bước hay không thể bước xuống. Cô đứng nhìn mọi người trong đó có chồng, à không, chồng cũ của mình dắt xe ra khỏi cánh cổng sắt. Anh đứng xa quá, không đủ để thấy cô có rơi nước mắt không, không đủ để cô có thể nhìn anh ngay tức khắc. Còn cái gì đó vương vís mà anh cảm thấy sợ, ít nhất thì anh không muốn họ hàng của chồng cũ cô bĩu môi, “Ly dị chưa xong đã có trai đợi ở cổng tòa án.” Ừ, ít

nhất thì cô không đáng để bị nói những câu ác độc như thế, bởi cô không muốn điều đó, cô cũng không đòi hỏi anh làm điều đó. Chỉ có anh, một thằng dở hơi, bỏ cả việc làm buổi chiều chỉ để chạy ra đây, rồi lại lén lút quan sát như người tình cò, người xa lạ.

Tự nhiên anh thấy giận chính bản thân mình, đáng lẽ ra ngay lúc này, anh đã đủ lý do chạy lại bên cô, ôm lấy bờ vai gầy guộc đang rung lên của cô, giữ chặt hai bàn tay cô, ôm cô vào lòng và trấn an cô bằng mọi ngôn từ mà anh có thể có, rằng đừng lo lắng nữa, hãy tin tưởng anh, hãy tin tưởng cho đến hết quãng đời còn lại, như cô đã từng tin anh, nếu cuộc hôn nhân bất hạnh đến mức ấy, em hãy buông tay sẽ thấy thanh thản hơn... Lẽ ra anh phải làm mọi thứ để cô không cảm thấy đơn độc như anh đã nghĩ ban đầu, nhưng sao chân anh không thể nhắc thêm lên được nữa.

Anh đứng đó nhìn cô, mọi người đã đi hết, cánh cổng buổi chiều cũng đã chuẩn bị khép lại rồi. Không được, anh phải lại bên cô, phải chạy thật nhanh kéo không còn kịp, kéo cô sẽ ngã xuống đó. Vậy là anh đứng lên, bước đi, đi như chạy. Chỉ vài mươi bước, anh đã đứng trước mặt cô, anh đứng cách cô một bậc thềm, ngẩng nhìn lên. Anh ngỡ ngàng, mắt cô ráo hoảnh, vô cảm và vô hồn. Anh không biết cô đang nghĩ gì, đây là lần đầu tiên trong đời, anh không thể đọc được ánh mắt cô. Anh đã nghĩ cô phải khóc, mắt cô phải đau. Nhưng sao lại thế này? Cô nhìn anh, và cô mỉm cười.

Người như đang quy xuống là anh chứ không phải cô. Đã bảo là đừng như thế nữa, vui em hãy cười, buồn em hãy khóc lên, hãy thể hiện hết mọi thứ một cách tự nhiên nhất, đó mới là con người em. Nhưng ngay cả với anh bây giờ, cô chẳng còn là cô nữa. Anh thấy sợ hãi những nỗi đau, chỉ có mất mát và đớn đau mới khiến con người thay đổi đáng sợ thế này. Anh bước thêm một bước nặng nề nữa, để qua khỏi bậc thềm đang ngăn cách anh và cô. Cô nhìn anh, ánh mắt vô cảm vừa nãy thoáng chút dịu dàng vốn có, rồi cô lại mỉm cười. Mối anh mấp máy hoài không thành câu. Cô nói: “Cảm ơn anh!”

Anh giật mình, cảm ơn ư? Vì cái gì? Anh chưa kịp hỏi gì thì cô đã bước xuống khỏi bậc thềm, cô ngoái lại nhìn lần nữa phía sâu hun hút trong kia, nơi vị thẩm phán vừa bảo cô ký vào tờ giấy để từ bỏ một thứ bên mình nhiều năm. Như quán tính, anh cũng ngoái nhìn theo cô, anh nhìn thấy vợ anh đã mỉm cười bước ra từ đó, cái nụ cười của năm năm trước, nó khác hẳn cái mỉm cười của cô bây giờ. Anh vội vàng bước theo cô, cả hai cùng ra bãi xe mà không nói thêm được câu gì. Khi cô dắt xe ra thì anh giữ tay lái lại, “Anh đưa em về!” Cô lắc đầu, “Hãy để em tự làm việc mà mình phải làm.” Một câu nói khẳng khái và dứt khoát, anh buông tay mình ra khỏi xe cô.

Cô dắt xe ra, anh đứng tần ngần ở đó nhìn cô, một cách khó hiểu, anh cảm thấy giận, mà giận chính mình nhiều hơn. Sao cô không thể đơn giản hơn một chút, thì mọi thứ có phải dễ chịu hơn không?

Ra khỏi cánh cổng, nơi mà cô thề rằng sẽ không bao giờ bước vào lần nữa. Cô gạt chống xe, quay người lại, bước đến trước anh, nắm lấy bàn tay anh, “Cảm ơn vì đã đợi em! Và nếu được, hãy đợi em. Còn bây giờ, em cần một mình.” Anh muốn hét lên rằng, em đã một mình, đã đơn độc chùng đó năm chưa đủ hay sao? Nhưng bây giờ thì anh hiểu rồi, đâu dễ dàng từ bỏ dù chỉ là nỗi đau, cũng như anh năm năm trước, cũng đã mất bao lâu mới có thể nguôi ngoai nỗi đau ấy!

Anh siết chặt bàn tay cô, gật đầu, “Anh sẽ đợi.” Dáng liêu xiêu của cô trải dài trên đường chiều. Anh cho tay vào túi như thói quen để tìm điều thuốc, nhưng nó đã hết từ lúc nào rồi.

Buôn Hồ, tháng 2.2014

TRÚNG KHÓC

Câu chuyện bắt đầu từ một email quảng cáo bán bào thai giả silicon, thai nhỏ năm triệu, thai lớn tám triệu, đảm bảo như thật. Email đó rơi vào hộp mail của người đàn bà hiếm muộn bị chồng ruồng rẫy, rơi vào ngôi nhà lắm tiền nhưng thiếu tiếng khóc trẻ thơ. Thế nên... có cung thì có cầu, có cầu sẽ có cung... Mang thai đi đã, mặc áo bầu đi đã, được ngang nhiên đi lại trong nhà đi đã... Ừ, tới đâu hay tới đó. Chín tháng! Chín tháng đủ dài để nghĩ ra những gì cần phải làm tiếp theo, chín tháng đủ để lấy lại những gì đã mất, đủ để ngẩng cao đầu với mọi người rằng mình cũng có con...

Mười ba triệu đồng để mua hai cái bào thai giả, một cái nhỏ và một cái lớn. Chị có tiền mà, ừ, tiền thì đâu có thiếu. Nhưng tấm chân tình đã bất lực trong ngôi nhà này thì phải dùng đến thủ đoạn, có gì sai? Ngoài kia, người ta sống với nhau bằng thủ đoạn nhiều như cỏ đó thôi. Chị đã làm vợ hiền dâu thảo, chị đã cắn răng nhịn nhục, chị đã vâng lời mọi ý muốn của chồng và cha mẹ chồng, chị làm hết rồi, chỉ để mong giữ được tình yêu trong trái tim đã nguội nhạt của chồng. Đây là quyết định cuối cùng, quyết định gần như nghiệt ngã nhất cuộc đời chị, sẽ mang về nhà đứa con không phải của chị!

Em có thai, đừng ngủ cùng em! Em có thai, đừng chạm vào em! Báu vật đấy, mong manh dễ vỡ. Ừ, em có thai, anh rửa chén cho em rồi! Em có thai, anh nấu sẵn thức ăn cho em rồi! Em có thai, em cứ làm gì tùy thích, miễn em vui! Đây là tiền cho em đi chợ mua những gì em thích ăn nhé, đây là tiền em sắm quần áo bà bầu nhé, những cái đầm thật đẹp vào, đây là tiền cho em vui chơi nhé! Thật mà, có thai thì tâm lý thật thoải mái, sinh con mới đẹp. Em phải cười, em phải vui thì sinh ra chúng mới xinh.

Có một chút hã hê kèm theo một chút hối hận. Không được xiêu lòng, không được bỏ cuộc, nhé! Tình cảm chân thành của chị cũng đã bị vứt bỏ và

chà đạp suốt nhiều năm qua, người ta có hối hận đâu. Nên kệ đi, mình chỉ có chín tháng thôi. Chín tháng được yêu thương, được vỗ về cũng bỏ những ngày đón đau, phải không?

Này thì siêu âm trắng đen, này thì xem tim thai, này thì 3D, này thì 4D... Chị tự đi một mình và mang về nhà kết quả rất tốt đẹp. Mỗi một kết quả tốt đẹp chị nhận được nhiều nhiều nụ cười, chị nhận được thêm nhiều ưu ái. Dù chị biết, tất cả tình cảm đó là dành cho đứa con (họ nghĩ là) đang trong bụng chị.

Những khi một mình, chị tháo cái bào thai giả đó ra, nó là một cái bọc cao su, bên trong là nước, nước sền sệt, lúc mua họ bảo là silicon. Chị ôm cái bào thai, như nâng niu một quả trứng. Chị khóc. Cuộc đời chị, chưa bao giờ đắng cay hơn, ông trời bất công không cho chị một đứa con, khi chị phải mòn mỏi khám ở phòng hiếm muộn thì bên kia, người ta rần rần đi phá thai, bỏ đi thứ mà chị hằng ao ước.

Chị vỗ về “bào thai” của chị, chị ủi an rằng những kế hoạch của mình sẽ thành công, chị hy vọng mọi thứ trở về với chị, yên ấm và hạnh phúc như giấc mơ ngày đầu tiên đặt tay mình vào bàn tay anh.

Chị cố gắng không nhìn vào sự thật đang rất rõ ràng, chị không có thai, chị chỉ đang ôm một quả trứng giả và ôm ấp nó. Rồi một ngày, chị mang về một đứa con không nở ra từ quả trứng của chị. Đứa con đó, chị cũng mua bằng tiền. Nhưng thôi, cứ nghĩ là mình đang ấp trứng đi, như con gà mái đang ấp quả trứng ung. Nó cũng sẽ nở, nếu biết hy vọng, phải không? Phải không?

Bởi vì nó là quả trứng duy nhất đủ sức kéo chị ở lại cuộc đời này. Bởi vì đó là cái phao cuối cùng cho hành trình bơi giữa biển lớn. Bởi vì đó là sự tiện cuối cùng chị phải làm để đổi lấy những thứ khác. Nên chị giữ chặt nó, chị canh nó 24/24, chị ấp ôm nó cả ngày lẫn đêm, không một ai, kể cả chồng

chị, được chạm vào nó. Tất nhiên là vậy.

Con bé sinh viên lầm lỡ hứa rồi, giấy nó ký rồi, nó nhận tiền chị rồi. Ngày sinh, chị cũng sẽ nhập viện, và con của nó sẽ là của chị. Đơn giản thế thôi. Còn bốn tuần, ba tuần, mười ngày, chín ngày... chị đang đếm ngược thời gian trên đầu ngón tay. Quần áo sơ sinh để sẵn trong giỏ như bao bà mẹ khác, này là khăn, này là tã, này áo... chỉ cần một cuộc điện thoại là sẽ đi. Tám ngày, bảy ngày, sáu ngày...

“Chị ơi... chị ơi...” Từng tiếng nấc nghẹn trong điện thoại. Chị phóng như bay ra đường. Bệnh viện không có tên chị, phòng sinh không có tên chị, không có cả tên con bé sinh viên. “Chị ơi, tiền em sẽ trả lại chị sau, em không thể nào bỏ con em được, chị ơi...” “Không được, không được, em! Em đang giết chị, không được...”

Tiếng trẻ con khóc oe oe, phòng nào cũng có. Những bà mẹ mệt mỏi nằm bên cạnh con, những ông bố đi tới đi lui bận rộn trong hạnh phúc, những bà ngoại bà nội đi phơi tã, phơi khăn... Chị ào vào từng phòng, “Con em đâu? Trời ơi, con em đâu?” Chị xin bế từng đứa trẻ, chị muốn nhìn mặt từng người mẹ... Con chị đâu? Con bé sinh viên “cướp” đi rồi, nó đi thật rồi. Người ta thương cảm cho chị, người ta thắc mắc giùm chị. Chị ngồi thụp ở góc hành lang và khóc. Chị sờ xuống bụng mình, phải rồi, quả trứng vẫn còn, quả trứng còn nghĩa là con chị chưa mất, trứng chưa nở ra mà!

Chị được đưa về nhà. Chồng cầm cái bào thai giả ném xoạch xuống đất. Chị bật đứng lên, tát thẳng vào mặt chồng, lú lú nhặt “quả trứng” lên, ôm riết vào người. “À ơi... trứng ơi trứng ngủ cho ngoan... ời à...”

Cả nhà chồng chết sững. “Nó điên rồi!”

Chồng nhìn chị với cái nhìn đau đớn.

Đây là quần, đây là áo, đây là quả trứng nhỏ, đây là quả trứng lớn, trứng lớn là trứng sắp nở, trứng lớn sẽ cho mẹ một đứa con, tất cả làm hành trang

của mẹ, rời khỏi ngôi nhà này, ngôi nhà này không an toàn cho các con, phải không? Mẹ tìm một nơi khác để ấp ôm, chờ ngày trứng nở.

Mẹ ruột ôm chị vào lòng, khóc nức - “Chi vầy con, đại chi vầy hả con?” Chị lấy lại nụ cười rất hồn nhiên - “Mẹ ơi, con có những hai quả trứng, chúng lớn không, mẹ?” Mẹ nhìn thấy trong mắt chị là cái cười hồn nhiên như ngày mới năm tuổi, ngày đầu tiên biết chơi đồ hàng, biết cười trong vất vả mà không nghĩ ngợi gì. Chẳng lẽ, khi cái giới hạn phải chịu đựng mất đi, người ta có thể trở về ngày vừa sinh ra, nhẹ nhàng và khó hiểu đến thế này hay sao?

Từ ngày đó, hai mẹ con bắt đầu “chăm sóc” những quả trứng, hôm nay sẽ cho chúng đắp mền hồng, ngày mai chúng gói lên gói đỏ, trẻ con mà, nhiều màu sắc thì chúng mới thích. Chị cười ngất ngây, “Ở nhà với mẹ vui quá!” Nước mắt người mẹ lại chảy ngược vào trong, cố gượng cười - “Con ở với mẹ cả đời, nhé!” Chị gật, chị vui mừng, chị hát, chị múa... Phải rồi! Ở với mẹ là sướng nhất, sống bên mẹ là vui nhất. Phải không những quả trứng đáng yêu của mẹ. Rồi tụi con cũng thành người, cũng thành những đứa con, mẹ cũng chăm sóc chúng con như thế. Thật đấy!

Sau nhiều ngày ôm riết, nằm ngủ đè lên nó, cái bào thai giả rạn ra, vài chỗ lủng lỗ kim, nước bắt đầu chảy ra, ướt cả mền, ướt cả gối. Chị nhảy chân sáo, hét văng lên, “Mẹ ơi, trứng khóc, trứng biết khóc rồi, con sắp có con rồi, con sắp có con rồi...”

Chị nhảy chân sáo từ nhà trong ra nhà ngoài, chị nhảy chân sáo ra phố, chị hát líu lo, “Quả trứng hồng, quả trứng xanh, chắc chắn một đứa làm anh trứng vàng...” Trong chiếc ô tô đậu trên vỉa hè, người đàn ông từng là chồng chị, nhìn theo bóng dáng hạnh phúc của người đàn bà ấy, rơi nước mắt.

Đắc Lắc, tháng 7.2014

NHỮNG CUỘC CHIA LY

Con Bin choài hai chân lên giường bà Hai, nó rên ư ử, hít hít cái mũi vào người bà. Bà cố đưa tay ra sờ lên đầu nó, nói bằng giọng thều thào, “Tao chưa chết đâu Bin, chỉ mệt chút thôi, mày ra tự kiếm cái gì mà ăn được không?” Con Bin thôi khịt mũi, nó cố rướn lên để dụi hần cái đầu vào người bà. Bệnh của tuổi già thường là tâm bệnh, xuất phát từ sự cô đơn mà ra.

Chiều, bà Hai cố bước từng bước ra khỏi cửa, ngồi xuống bậc thềm, nắng xuyên qua hàng rào, qua khóm trúc, qua bụi bông giấy, chiếu vào bà, nắng nhẹ nhẹ nhưng đỏ au. Con Bin cũng theo bà, nằm dụi đầu vào chân bà, lặng im.

Căn nhà rộng mênh mông, bà đi hoài không hết, nào phòng khách, nhà bếp, nào phòng ngủ thằng Hùng, thằng Dũng, con Thư, con Thảo... Hồi xây nhà, bà nói cứ xây chừng hai phòng ngủ rộng rộng cho tụi nó ngủ chung, ông Hai không chịu, nói mình đã bỏ tiền xây, thì cho con cái mình nó hưởng thụ cho đáng, ít ra thì tụi nó cũng hưởng thụ một cái không gian tự do của riêng mình. Vậy nên nhà có sáu phòng ngủ cho sáu đứa con, thêm ông bà một phòng nữa thành bảy. Giờ ông mất, sáu đứa con đi xa, nhà như cái nhà tập thể nhưng bỏ hoang. Đất quê mênh mông, lòng mẹ mênh mông nhưng cô đơn quá.

Thằng Hùng là đứa đầu tiên của cái xóm nghèo này đậu đại học tận Sài Gòn, ngày nó đi, ông bà làm tiệc ăn mừng như đám cưới, sao không vui cho được khi con cái làm ông bà hãnh diện tới mức lúc nào cũng thích ra đường, lúc nào cũng muốn gặp ai đó để người ta khen “Trời ơi, ông bà có thằng con học giỏi đã quá, đâu như con tui...” Vậy đó, hạnh phúc của người làm cha làm mẹ đôi khi như vậy đã là quá đủ. Ngày đi, nó trồng trước ngõ cây bông giấy, nó cười với bà, “Chắc tới ngày con về, nó cao bằng hàng rào dâm bụt kế bên, mẹ nhỉ?” Bà la nó, “Tổ cha bây, tính đi lâu từng đó lặn hả?” Tưởng đâu

nó chỉ đùa, ai ngờ, cây bông giấy cao ngất ngều, lúc còn sống ông đã mấy lần te bớt xuống, thỉnh thoảng mấy đứa em cũng ra chặt bớt những nhánh cao để “tạo dáng” cho cây. Vậy mà nó cũng chẳng chịu về, hết lý do này đến lý do khác, giờ, nghe đâu nó có bạn gái người miền Tây, chắc tụi nó có lấy nhau, rồi cũng sinh sống hẳn Sài Gòn, không bao giờ trở về nơi nắng bụi mưa bùn này nữa...

Sau khi thằng Hùng đi, những đứa con còn lại của bà, thằng Dũng, con Thư, con Thảo, con Nhị, thằng Út cũng lần lượt tốt nghiệp phổ thông, sau đó cứ vào hết Sài Gòn theo tấm gương anh hai, đứa học đại học, đứa cao đẳng, đứa trung cấp... riêng con Nhị học kém nhất cũng chẳng chịu ở nhà mà vào Sài Gòn học nghề. Với tụi nó, Sài Gòn là thiên đường, việc làm đầy ra, muốn làm là làm, muốn thay đổi là thay đổi.

Bà ngồi xót xa nhìn ra ngõ, ông hay chặc lưỡi với bà, “Tụi nó nói đâu có sai, Sài Gòn tốt nghiệp xong, xin việc nhiều lắm một, hai tháng là có, làm chỗ này không được thì xin qua chỗ khác tốt hơn, chứ ở đây, muốn làm chỗ nào cũng nộp hồ sơ chờ cả năm, đứt tay chỗ này một ít, chỗ kia một ít, mất cả trăm triệu mà chưa chắc có được việc làm. Vô làm rồi, họ có đối xử như con trâu con bò cũng ráng ngậm đắng nuốt cay mà làm, chứ bỏ là mất trắng, mình già, mình biết làm vậy là ổn định cho tương lai tụi nó, nhưng tụi nó trẻ, tụi nó nghĩ khác...”

Nghe lời ông mà bà làm hết tiệc chia tay đứa này tới tiệc chia tay đứa khác, đứa lớn làm lớn, đứa sau làm nhỏ dần, nhỏ dần, có đứa tới ngày xách ba lô đi mà không cho bà nấu món gì để chia tay nó. Ngày thằng Út đi, nó đem đâu về con chó con, nó bảo, “Mẹ nuôi nó cho có bạn, để nó giữ nhà đêm hôm cho mẹ.” Bà nói một câu, mà nói xong, cũng nghe đắng cả lưỡi mình, “Hết người rồi, giờ đem chó về biểu tao làm bạn hả bây?” Thằng Út đứng trân nhìn bà, rồi như chạnh lòng, nó quay đi, giả vờ làm việc, vác vác khiêng khiêng mớ cây gỗ còn nằm ngổn ngang trong sân.

Đời bà, cuộc chia ly lớn nhất có lẽ là chia ly với ông. Chưa tới sáu mươi, ông đã bỏ bà đi, cũng cái bậc thềm này, ông trượt chân ngã xuống, bác sĩ nói không phải chỉ là trượt ngã, mà ông bị tai biến, đột quỵ. Vậy là ông mất, chia tay ông khiến bà suy sụp nhiều nhất, khiến bà nghĩ nhiều hơn tới sự sống và cái chết. Mất ông, bà mới nhận ra mạng người như cỏ như cây, một sớm một chiều, chẳng có gì là vĩnh viễn. Sau đám tang ông, bà ngồi cùng sáu đứa con trong một mâm cơm. Nước mắt bà chảy dài, nói với chúng, “Có lẽ... tới đám tang của mẹ, bây giờ mới lại ngồi vào cái mâm này đủ sáu đứa...” Tụi nó chùng đũa, mấy đứa con gái cúi mặt, có đứa cũng rút nước mắt theo bà. Thằng Hùng nạt, “Mẹ nói gì kỳ quá, mẹ chưa tới sáu mươi, mẹ phải sống ba bốn chục năm nữa chứ ít gì, hổng lẽ mấy chục năm mà hổng có ngày nào ngồi với nhau ăn được chén cơm sao?” Bà ngẩng lên, nhìn thằng Hùng rồi cười chua chát, “Ừ, ba bốn chục năm nữa lận mà, mẹ chưa già mà mẹ tưởng mẹ đã già lắm rồi!” Có vài cái trừng mắt nhìn qua Hùng, có tiếng con Thư nghiêng lại nho nhỏ, “Thôi, anh hai!”

Sau đám tang, sáu đứa con quảy sáu cái ba lô, đi cùng một lúc, bỏ lại bà trong căn nhà trống hơ trống hoác với bàn thờ nghi ngút khói. Bà ngồi nhìn lên di ảnh của ông mà khóc. Sau đó bà đổ bệnh, rất lâu, mấy người con đưa gọi tiền, đưa gọi thuốc, đưa gọi thức ăn bổ dưỡng mà tụi nó thấy quảng cáo trên ti vi. Bà để hết trên đầu tủ. Chẳng có đứa nào về xem mẹ bệnh nặng hay nhẹ. Mà thôi, có gì đâu mà phải phiền đến công ăn chuyện làm của tụi nhỏ. Nghĩ vậy nên bà cảm thấy đỡ buồn, ngày ngày ôm con Bin thủ thủ tâm tình.

Con Bin dường như cũng hiểu lòng bà, nó cứ chờ bà ngồi xuống là chạy vào dụi đầu, nằm ngay chân bà, không đi đâu xa khỏi cổng.

Bây giờ cũng vậy, bà thấy mình già đi nhanh vì bệnh tật, thuốc không muốn uống, cơm cũng chẳng còn muốn ăn. Cái bậc thềm càng ngày càng cao, có vẻ như bà bước không qua nổi nữa rồi. Con Bin cũng bỏ bà chạy đâu rồi nhỉ? “Bin à, Bin à...” Bà gọi hoài mà không thấy con Bin quảy đuôi chạy lại

mừng bà, chắc là nó biết yêu rồi, hôm qua bà thấy con chó nhà hàng xóm cứ lấp ló sau cổng nhà bà. Bà cười, cả con Bin cũng sắp bỏ bà mà đi rồi đấy, ừ, thì nó cũng đã lớn rồi còn gì, tới tuổi thì phải tự lập, thì phải có đôi thôi mà. Bà Hai cố vin vào tường mà đứng lên, định là kêu con Bin vài tiếng nữa, coi nó có về không, kêu nó vô ăn cơm chiều, mặt trời lặn mất lâu rồi thì phải. Nhưng cái chân bà làm sao ấy nhỉ, cố lắm rồi mà sao đứng lên không được, chà, cái tội bướng, thuốc mấy đứa nó gởi, tui nó đứa nào cũng nói thuốc chữa khớp hay lắm, vậy mà cứ cứng đầu không uống. Thôi, ráng chút nữa, ráng chút nữa vô tủ lấy thuốc uống, chớ đi đứng vậy sao coi được, mình già thì già, chớ đã tới tuổi phải chết đâu nà. Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng cái chân bà nó không vâng lời bà nữa, nó cứ đổ ỳ xuống đó, ngay cái bậc thềm đó, ngay chỗ ông đã ngã xuống đó. Rồi... hình như bà đứng lên được, đã nói mà, phải đứng lên chứ, ôi, thân bà bỗng nhẹ quá, nhẹ quá, bà đang bay thì phải, bênh bồng bênh bồng... Bin ơi, về ăn cơm, con!

Con Bin quỳ mọp ngoài cổng, ba, bốn ngày nay nó không chịu ăn gì hết, thằng Út đồ kiểu gì nó cũng không ăn, cứ thỉnh thoảng lại tru từng hồi dài. Út đồ đành, “Ăn chút gì đi Bin, bữa đó tao giận một chút thôi mà, tao chửi mày sao không ở cạnh bà để bà ngã, nhưng mà, có phải tao ghét mày đâu!” Nước mắt thằng Út chảy dài, hình như con Bin cũng đang chảy nước mắt. Nó hối hận, chắc vậy, vì lúc bà ngã xuống bà có kêu tên nó, mà nó thì đang mãi mê với cô bạn gái hàng xóm, trời ơi, người bà tội nghiệp của nó.

Bà đã được nằm cạnh ông. Kết thúc những lần chia tay, vĩnh viễn bà sẽ không còn chia tay ai trên cuộc đời này nữa, giờ đời bà, chỉ còn có sum vầy, bà tin vậy đó.

Sáu đứa con của bà buồn bã quay nhìn di ảnh trên bàn thờ còn nghi ngút khói, rồi từng đứa, từng đứa ra đi. Tiếng khóa cửa nghe lạnh lùng và tàn nhẫn. Ra đến cổng rồi, thằng Út như chợt nhớ gì, quay ngược trở vô khản giọng gọi con Bin. Tìm nhà trước, nhà sau đều không thấy con Bin đâu cả.

Giờ thì... con Bin đang nằm cạnh bà chủ, gìn giữ bà, bảo vệ bà, nó cũng sẽ vĩnh viễn không bao giờ rời bà nửa bước, nó đang sửa chữa lỗi lầm của mình.

Thằng Út khóc nức khi nhìn con Bin, thì thào, “Bin ơi, tao sẽ làm cho mày một năm mộ. Chỉ có mày mới xứng đáng nằm cạnh mẹ thôi, Bin ơi!”

Đắc Lắc, 2013

NHẪN CƯỚI

Vợ nhập viện sinh con, báo tin cho chồng, nghe chồng hét lên sung sướng, hỏi vợ thích chồng cảm ơn bằng món quà gì. Vợ bảo, “Em muốn được đeo nhẫn cưới!”

Chồng về tới nơi thì hai mẹ con đã ra khỏi phòng sinh, chồng hôn vợ, rồi nắm bàn tay còn rịn mồ hôi của vợ, đeo vào chiếc nhẫn có đính viên đá trắng. Vợ đưa bàn tay có đeo nhẫn lên, rưng rưng hỏi “Có bao giờ phải tháo nó ra nữa không, anh?” Chồng âu yếm lắc đầu, nắm lấy tay vợ, vợ nghe hai chiếc nhẫn từ hai bàn tay chạm vào nhau, bền chặt.

* * *

Cách đây ba năm, ngày chồng còn là chồng chưa cưới, đưa vợ là vợ chưa cưới đi sắm nữ trang, bởi thấy chồng có quá nhiều điều phải lo, có nhiều trách nhiệm phải gánh vác, phải lo toan, nên vợ cố tình chọn một cặp nhẫn trơn, mỏng nhất trong kệ nhẫn mẫu trưng bày. Chồng kéo vợ ra ngoài, hăn học, “Khinh anh không mua nổi nhẫn cưới hay sao?” Vợ nhả nài, vợ chịu đựng, vì với vợ, bây giờ đã là quá muộn để thay đổi, ngày mai là ngày đám hỏi rồi.

* * *

Vợ rửa chén, chiếc nhẫn tuột khỏi ngón tay, vợ cúi xuống lượm lên, viên đá trắng rời khỏi mặt nhẫn. Đêm ấy nằm ngủ, vợ bị cái lỗ hổng của mặt nhẫn quay vòng vòng trước mặt, cái lỗ hổng ấy cứ xoáy sâu, xoáy sâu thành một cái miệng giếng, vợ bị rơi xuống. Hã! Giật mình thức giấc. Từ trong cửa mình tuôn ra bao nhiêu là máu. Vợ không hiểu gì cả, chỉ thấy đau, choáng và ngất xỉu. Trước khi lịm đi, kịp đưa tay ôm lấy bụng mình.

Chồng ngồi uống rượu, mùi rượu xộc vào mũi vợ, mùi cồn, mùi tanh của máu, mùi của nước mắt, đủ thứ mùi nhọc nhằn bủa lấy vợ. Vợ giẫy giụa, như

con cá mắc cạn đang cố đớp lấy không khí để thở. Trong phút nửa tỉnh nửa mê, vợ bay lên theo một sinh sinh bé nhỏ, sinh linh ấy đã ra khỏi người vợ đêm qua, đứa bé mỉm cười, còn vợ coi đó là một mất mát, vợ vẫn chưa thể làm mẹ.

* * *

Ba giờ sáng, chồng vẫn chưa về, vợ ngồi trước màn hình máy tính, nhìn những con chữ nhảy múa. Con chuột máy tính rơi xuống đất, vợ đưa tay xuống nhặt lên, bàn tay kẹt giữa hai học tử của bàn làm việc, đau điếng. Lấy tay ra, ngón tay đeo nhẫn lại có một lỗ hồng, viên đá trắng lại rơi lần nữa. Vợ bần thần, cầm điện thoại lên, chưa gọi thì điện thoại đã reo.

Chồng nằm trong đồng bông băng, mặt mày trầy trụa. Lẫn trong bao nhiêu mùi hỗn tạp của bệnh viện, vợ còn nghe mùi rượu nồng nặc phát ra từ người chồng. Một vị bác sĩ già đứng nhìn vợ với ánh mắt xót thương, “Cố lên con!” Vợ úp mặt vào hai bàn tay, nghe những dòng mận đắng chảy qua kẽ tay.

Hôm sau, vợ yêu cầu người thợ kim hoàn làm sao cho viên đá không bao giờ rơi ra khỏi mặt nhẫn nữa. Người thợ đã làm cho mặt nhẫn có một kiểu khác, kiểu có thể ôm trọn viên đá. Và nó trở thành một cái gì đó gần giống với chiếc nhẫn của chồng. Vợ nhìn nó xa lạ, nó không còn là nhẫn cưới của vợ nữa rồi. Nhưng tự nhủ, dù sao, hãy cứ bền chặt cho lòng vợ bình yên.

* * *

Sinh nhật chồng. Vợ mua một cái bánh kem nho nhỏ, định bụng nấu một bữa ăn cho hai vợ chồng thật ấm cúng, cũng bởi chừng đó thì đã tiêu hết những đồng tiền cuối cùng rồi. Chuẩn bị dọn kem và thức ăn ra thì chồng bấm điện thoại rủ tới bốn người bạn mà vợ không được báo trước. Chồng chỉ hỏi, “Không có bia à, em?” Vợ lắc đầu, “Anh còn tiền không?” Chồng lắc đầu. Cả hai nhìn nhau, nghe tiếng của bạn bè chồng đã râm ran từ đầu ngõ. Vợ đứng bối rối, chồng đi ra đón bạn. Sau khi đã yên vị thì chồng gọi với vào

bếp, “Em ra lấy bia vào giùm anh!”

Lần đầu tiên trong đời, chiếc nhẫn vợ phải tháo rời khỏi tay, bởi nó là thứ đi ra mà ít gây sự chú ý nhất, nó là thứ đơn giản cũng như có giá trị nhất trên người vợ lúc này, để đổi lấy năm trăm ngàn mua bia đãi bạn của chồng trong ngày sinh nhật. Tự nhủ, rồi mai hay ngày kia mình sẽ ra chuộc lại. Đừng buồn.

Bánh kem bị bỏ qua, những món ăn yêu thích vợ nấu cho chồng cũng bị nguội lạnh, đầy tàn thuốc và những thứ khác. Tất cả lăn ra đó ngủ. Vợ nhìn chồng, nhìn những người bạn nằm trên đồng ngồn ngang, chân người này gác lên cổ người kia. Vợ mặc áo khoác ra ngoài.

Bờ sông gió thổi lồng lộng, đưa bàn tay có một quầng trắng, nơi chiếc nhẫn vừa bị tháo ra, xót xa.

* * *

Cần một triệu đồng cho chồng đi tiếp khách, vợ không mượn ra. Chồng nhìn xuống ngón tay mình, nhìn qua bàn tay vợ, vợ tròn mắt nhìn chồng, chồng thản nhiên, “Hai chiếc thì chắc được một triệu em ạ, rồi mình sẽ lại chuộc nó ra như lần trước!”

Đêm ấy, chồng say khướt bước về nhà, vừa đi vừa khóc, khóc rồi chửi đồng, “Nhục, nhục mặt, nếu mà có đủ tiền, cho mấy ổng đi bia ôm nữa thì hợp đồng đã ký rồi, coi như mất trắng!” Vợ cam chịu, vợ nhẫn nhịn, vợ lặng im. Đời vợ, nhiều khi vợ nghĩ, mình đã trở thành thứ vô dụng rồi, có nói gì thì còn ai nghe nữa, chồng cũng hết tôn trọng vợ rồi, chuyện bia ôm, gái gọi, hay hàng tá thứ tệ nạn mà chồng dùng nó để đổi chác giao dịch làm ăn, chồng cũng không còn giấu giếm vợ như trước nữa.

Vì chồng nói là mất trắng, nên cặp nhẫn sau nhiều tháng vẫn không được chuộc ra, chỉ hẵng tháng đến đóng lãi vài chục ngàn để người ta đừng thanh lý.

Vợ sờ tay xuống bụng mình. An ủi, thôi thì lần này đừng mất nữa, hãy cho vợ được làm mẹ.

* * *

Vợ nắm tay chồng, biết ơn vì chồng vui được làm cha. Biết ơn vì chồng có thể đem về thứ mà vợ nghĩ rằng vĩnh viễn mình sẽ mất đi. Ngôi nhà tràn tiếng cười trẻ con, đầy mùi trẻ con và vẫn không thể nào vắng mùi cồn, mùi rượu của người đang say. Vợ nhẫn nhịn, vợ cam chịu, vợ im lặng.

Một ngày, vợ nhìn vào bàn tay chồng, không còn chiếc nhẫn. Vợ nói vui, “Anh không giữ lời hứa nhé!” Chồng giật mình nhìn xuống ngón tay, nắm ngón tay áp út kéo tới kéo lui, nói, “Bàn tay anh tê quá, đeo nhẫn không co duỗi được!” Vợ nhìn vết sẹo trên bàn tay, vết sẹo sau khi nối cái gân bị đứt trong một vụ tai nạn của nhiều năm trước. Vợ biết, thỉnh thoảng nó lại đau nhức và tê các ngón tay. Vợ im lặng.

Một ngày, chồng nói rằng chồng yêu con trai hơn con gái, đó là lúc con gái đã tròn hai tuổi. Chồng nói rằng, con trai có thể phụ giúp anh trong nhiều công việc mà chỉ có đàn ông mới hiểu, mới làm được. Vợ ôm con gái vào lòng, “Đợi chúng ta ổn định tài chính, em sẽ sinh thêm con trai cho anh!” Chồng thở dài, đưa cái nhìn ngang qua ánh mắt con bé đang nhìn cha chờ đợi một câu âu yếm. Rồi chồng đi thẳng.

Một ngày, tình cờ gặp chồng đang chạy như bay ra khỏi siêu thị, trên tay nào là tã lót, phấn thơm cho trẻ sơ sinh. Vợ chết lặng, vợ hiểu vì sao chiếc nhẫn trên tay chồng đã tháo ra, vợ hiểu vì sao chồng chỉ nhìn qua con gái khi chồng nói rằng mình thích con trai hơn.

Một ngày, con gái vợ được năm tuổi, nó nói rằng, “Bạn con có em, sao con không có?” Vợ hiểu đó chỉ là lời nói trẻ con, là sự so sánh đơn giản của một đứa trẻ. Còn chồng, chồng quay đi. Vợ tự hỏi, đến bao giờ chồng tự mình nói ra điều ấy, rằng, “Con à, con cũng đã có một em trai.” Vợ cam chịu,

vợ nhẫn nại và vợ... chờ đợi. Chiếc nhẫn trên tay vợ đã lỏng dần. Vợ sợ nó sẽ tuột mất.

Một ngày, vợ ra cà phê, ngồi cùng người đàn bà ấy, người đã sinh con trai cho chồng. Người đàn bà xanh xao, gầy guộc, khắc khổ, đã nắm lấy bàn tay vợ rồi khóc. Vợ không nghe hết những gì người đàn bà ấy nói, vợ chỉ nhớ mang máng rằng, hãy nuôi con trai cho bà ấy, bà ấy không còn sống được bao lâu nữa.

Rồi một ngày, chồng trở về nhà với một đứa trẻ còn chút khăn tang, ngã xuống chân vợ để mong được tha thứ. Con gái lại nắm tay thằng bé, “Em ra chơi với chị!”, thằng bé đi theo.

Chồng cầm chiếc nhẫn đưa cho vợ, “Khi nào em có thể tha thứ thì em đeo lại cho anh!”

Chiếc nhẫn trong ngón tay vợ cũng tuột ra, rơi xuống đất. Hai chiếc nhẫn lăn vòng rồi cùng dừng lại trong một góc nhà. Vợ nhặt lên, chiếc nhẫn của chồng đã bị rơi viên đá trắng.

MƠ VỀ PHÍA BIỂN

Nàng nhăn, “Em xin lỗi, vì không thể đợi anh được nữa.” Điện thoại trên tay anh rơi xuống đất, hình như anh giận, nên bàn tay anh run. Ôi đàn bà, thời gian của họ quý báu đến thế hay sao? Quý báu đến mức họ không dám sử dụng thời gian của mình cho việc chờ đợi?

“Biển gần lắm, anh! Nhưng quá xa xôi trong mắt trẻ thơ, giấc mơ một lần đến biển bao giờ mới thực hiện, những bàn chân bé xíu kia bao giờ mới được giẫm lên cát mịn, bao giờ chúng mới được vốc cát xây lâu đài?”...

Mà, bốn trăm cây số thôi, sao anh chưa về? Để thực hiện giấc mơ đến biển cùng nàng và các con?

* * *

Anh cũng từng có một gia đình, có một đứa con. Nhưng gánh nặng cơm áo nơi thành phố này khiến vợ chồng anh phải gửi con cho ông bà nội. Hai người mãi miết lao vào kiếm tiền, mãi miết sống với những dự định của bản thân mà quên mất mình cần trở về bên nhau mỗi ngày. Một ngày thức dậy, anh phát hiện dưới gối là tờ đơn ly hôn đã nhàu nát, hậu quả của những lần trở về say khướt nằm vùi lên đó. Anh chợt nhớ ra, hình như một tuần hay một tháng hay lâu hơn nữa, ngôi nhà này, vợ anh đã không trở về.

Anh trở lại cuộc sống độc thân một cách nhẹ tênh, thậm chí cảm thấy nhẹ nhàng hơn cuộc sống vốn độc thân trước kia. Cuộc sống vốn tự do tự tại không cho phép anh ràng buộc với một mối quan hệ nào khác, dù là với chính đứa con gái năm tuổi của anh. Anh nhận thấy, nó lớn cùng ông bà tốt hơn là với một người cha như anh.

Anh gặp nàng trên Facebook, thật ra anh đã biết nàng từ thời sinh viên của mười năm về trước, từ cái thời nàng còn ốm nhom, đen đui từ quê xuống Sài Gòn trọ học chung nhà, nhưng nàng rất duyên.

Anh trò chuyện cùng nàng, anh kể cho nàng nghe về cuộc hôn nhân của mình, kể những cô đơn, mất mát sau ly hôn (thật ra chỉ là lừa bịp có cơ sở mà thôi). Nàng cũng thế, nàng cũng ly hôn, nhưng nàng không nói gì về những đau khổ của mình, nàng chỉ bảo rằng cuộc sống của nàng vậy là đủ rồi, vui rồi. Anh cảm thấy trong cái vui của nàng, có chút chua chát cuộc đời, có sự cam chịu khi người chồng ra đi để lại cho nàng hai đứa con còn quá nhỏ. Tự dưng anh có chút thương cảm cho người đàn bà nửa đêm không ngủ để ngồi đây chat với anh, như chỉ để tìm một người trò chuyện.

Bao lâu rồi nhỉ? Bao lâu rồi chìm đắm trong công việc và những mối quan hệ, trở về nhà say mèm, rồi sáng thức dậy lại đi, cuộc sống cứ lặp đi lặp lại như thế mà anh luôn cho rằng mình đã sống thú vị. Nàng bảo, trẻ con sẽ sống tốt hơn khi có đủ cha mẹ, hoặc là cha, hoặc là mẹ. Nàng bảo trẻ con thời nay rất dễ tự kỷ khi thiếu vắng tình thương của cha mẹ.

Nàng chợt hỏi, con anh có ước mơ gì? Anh giật mình, con anh ư? Mỗi khi anh trở về thăm con, hỏi thì nó nói, không hỏi thì nó chơi trò chơi của nó, nó tỏ vẻ không thân thiện với anh lắm. Nên anh không biết. Mà, thậm chí khi về thăm con, anh cũng không dành hẳn thời gian cho con, thỉnh thoảng còn bù khú với vài người bạn cũ hay với hàng xóm cũ.

Nàng bảo: “Con em, chúng chỉ mơ được làm nàng tiên cá, được bơi về biển!”

Anh e ngại cho việc nàng một mình với hai đứa trẻ, nàng chỉ cười và bảo: “Em có thể chăm sóc tốt nhiều hơn hai đứa trẻ!” Ôi, sao nàng lại thế nhỉ? Ngày xưa vợ mình ngày nào cũng hăn học chữ mắng vì quá vất vả chăm con, thậm chí ly hôn, vợ cũng chẳng nói đến việc giành lấy quyền nuôi con, nó mặc nhiên ở với ông bà. Anh cảm giác mặt mình đang đỏ lên, anh thật tệ, anh chưa bao giờ là một người cha.

Một tháng, hai tháng, anh gần như bỏ hẳn những cuộc nhậu vào buổi tối,

anh đi làm và về nhà, tắm rửa, ăn cơm, đọc sách, anh chờ cho tới khi nàng đỡ con ngủ xong, online, và hai người lại nói chuyện với nhau đến tận nửa đêm. Đạo này, anh thỉnh thoảng gọi điện thoại cho con, anh hỏi ước mơ của nó là gì? Nó ậm ừ hoài không nói. Rồi anh tự nhủ, nó còn quá nhỏ, chưa hiểu hết hai từ ước mơ! Nhưng nàng bảo, trẻ con đứa nào mà không có ước mơ, nó ước mơ gặp một bà tiên, ước mơ thành công chúa, hay mơ về một con búp bê biết hát... Chỉ là mình không khơi gợi được những ham muốn trong lòng chúng mà thôi.

Đêm ấy, anh không chat với nàng, anh mua vé xe và trở về nhà thăm con. Anh hỏi con có muốn đi chơi cùng ba, con gái gật đầu, vậy là đi. Hình như lần đầu tiên trong đời nó được ra khỏi nhà, chơi những trò mình thích, tô những bức tranh mình muốn, thậm chí ăn những thứ nó thích mà không phải là bữa cơm quen thuộc mỗi ngày do bà nấu. Đêm, anh bảo con ngủ cùng để anh đọc truyện cổ tích cho con nghe. Con bé lim dim ngủ. Anh nằm nhìn con, ôi cặp mắt thiên thần, gương mặt thiên thần... Vậy mà bao năm qua, anh nghĩ rằng cứ tự nhiên mà nó lớn lên. Bất giác anh muốn khóc. Đêm, anh không ngủ được chút nào, khi mở những cuốn tập trên bàn học của con, những nét chữ đầu tiên vụng về, những chữ viết bằng cả nỗi nhớ trẻ con, “Con nhớ ba và mẹ.” Những nét vẽ lem màu với đứa trẻ trong tay cha mẹ vui chơi giữa vườn hoa, hay những con đường đầy nắng.

Sáng thức dậy, con gái giữ rịt lấy cổ anh, thì thầm, “Ba ơi, ước gì ngày nào con cũng được ngủ cùng ba, con vui quá!” Ôi, cái ước mơ trẻ thơ, anh bật khóc, ôm con bé vào lòng.

Anh nghỉ làm suốt mười ngày để chơi cùng con, anh đã bắt đầu nghĩ đến việc sống cùng con vào những ngày kế tiếp. Anh nhớ nàng. Khi anh còn mê mải trong công việc và chìm đắm trong những cuộc nhậu thâu đêm, nàng luôn kéo anh ra bằng những tin nhắn khi đêm đã về khuya, gương mặt icon luôn online để đợi cho tới khi anh trở về nhà và đi ngủ. Nhưng những ngày

anh về với con, nàng im lặng, không có một tin nhắn nào. Nàng chỉ còn cách anh mười mấy cây số nữa thôi, phải rồi, anh đi gặp nàng.

Đôi mắt ủ ê mà anh hay tưởng tượng khi chat với nàng kèm theo hình ảnh của mười năm trước còn mong manh trong trí nhớ khiến anh không nhận ra nàng dù đang đứng trước mặt. Bà mẹ đơn thân vất vả với hai con nhỏ, da sạm đi, bàn tay chai sần gân guốc. Mái tóc nàng đã rụng gần hết, chỉ còn thưa thớt do phải thức đêm quá nhiều và chống chọi với những cơn đau đầu triền miên. Trước mặt anh, chỉ còn có đôi mắt là tràn đầy sức sống và hy vọng, tràn đầy niềm tin, môi nàng mỉm cười. Chỉ thế thôi mà lòng đầy xúc cảm, anh đưa tay ôm trọn đôi má gầy xương của nàng. Gương mặt này, đôi mắt này, trái tim này, không thể là ai khác nữa, là người đã đánh thức anh, đánh thức trái tim của người cha vô trách nhiệm. Anh cần có nàng trong đời.

Nàng và anh nằm bên nhau, mơ về ngày chung một mái nhà, anh bảo sẽ sắm “xe ô tô” đưa gia đình dạo phố, nàng bảo rồi thế nào cũng cãi nhau việc “một đồng, hai đồng”, con anh và con em. Ôi gia đình, cái hạnh phúc muộn màng của hai trái tim tổn thương, gá vào đời nhau để sống những tháng năm còn lại. Anh bảo: “Hãy đợi anh, sắp xếp xong công việc, anh sẽ về cùng em và các con.” Nàng bảo, trước khi về cùng nhau, nàng muốn tất cả được cùng một lần ra biển. Anh gật đầu, sá gì ước mơ nhỏ bé, biển cũng chừng ba trăm cây số, còn ngắn hơn con đường anh trở về thăm nàng. Anh và nàng cứ thế mà thức đến tận đêm.

Anh trở về cuộc sống của mình ở Sài Gòn, mang theo những giọt nước mắt chia xa đầu tiên của con gái, mang theo lời hẹn ước với nàng, chùng chình những giọt nước mắt nuốt ngược của gã đàn ông gần bốn mươi.

Anh được thăng chức và giữ một vị trí quan trọng hơn trong công ty, cơ hội tăng thu nhập và xuất ngoại, cơ hội được học hỏi, cơ hội thăng tiến... Tất cả những cơ hội ấy khiến lời hứa sẽ gác lại mọi thứ để về cùng nàng và các con bắt đầu chùng lại. Thu nhập của anh rất cao, anh gửi về cho con gái, anh

gửi cả cho nàng, bảo nàng giữ để thực hiện giấc mơ ra biển, nàng cười, “Giữ như giữ cả tương lai tươi đẹp, em đợi anh!”

Một tháng, hai tháng, rồi một năm, hai năm. Cuộc sống như guồng quay khiến anh không dứt ra được. Nàng bảo hay là mẹ con em sẽ vào cùng anh, nhưng anh nói nàng hãy đợi, anh sẽ về, sẽ về... Anh lo sợ khi bước vào thành phố đầy phồn hoa bon chen và khói bụi này, trái tim mong manh của nàng rồi cũng bị cuốn phăng đi, tất cả lại trở về những mất mát như cả hai đã từng. Nàng tin và nàng tiếp tục đợi.

* * *

Con anh vào cấp hai, con nàng cũng vào cấp hai. Nghĩa là chúng đã lớn. Nàng gọi, thôi anh về đi, nàng muốn thưởng cho chúng một chuyến ra biển. Anh ậm ừ, anh bảo đợi anh, anh chưa sắp xếp được. Nàng nhả - “Hay để em đưa cả bé nhà anh cùng đi, chuyến sau có anh cũng được.” Anh tức giận, gì mà một chuyến đi chơi, nàng cũng phải gấp gáp đến thế?

Một tuần sau, nàng nhả - “Em xin lỗi vì không thể đợi anh được nữa.” Sau đó thì nàng tắt máy. Nàng thật trẻ con, nàng thật ham chơi. Một ngày, hai ngày, rồi một tuần, hai tuần, nàng vẫn tắt máy. Nàng không trẻ con nữa rồi, nàng chưa bao giờ giận anh lâu đến thế. Được rồi, biển thì biển.

Anh ra shop mua đồ bơi cho ba cô gái nhỏ và cả cho nàng. Chắc nàng sẽ ngưỡng chín người khi mặc bộ bikini này, nhưng không sao, nàng vẫn rất đẹp, ít nhất là trong mắt anh, anh sẽ khuyến khích nàng như thế. Lần này anh không đi xe đồ nữa, anh đặt vé máy bay để tiết kiệm thời gian, ít ra có thể ôm con gái sau vài tiếng chứ không phải suốt đêm dài như trước.

Xuống sân bay, anh bắt taxi về thẳng nhà nàng với hai xách đồ kề nệ trên tay. Chắc nàng sẽ hét lên sung sướng vì bất ngờ mất thôi. Vừa bước vào, người suýt hét lên là anh chứ không phải nàng. Đôi mắt thăm sâu u buồn, da mặt đen sạm mà anh gặp lại được thay bằng hình ảnh tràn đầy sức xuân, trẻ

trung của ngày sinh viên, nàng mỉm cười, bàn thờ còn nghi ngút khói.

Mẹ nàng đưa cho anh một chiếc hộp, trong đó là những bức thư của nàng và tiền.

Tất cả số tiền anh đã gửi cho nàng suốt năm năm qua, “Em xin lỗi anh, em đã sử dụng một phần tiền để kéo dài sự sống nhưng thất bại rồi, em sẽ cố gắng trả lại cho anh...”

“Nó bị u não, nó cũng mới biết thôi, nhưng khi biết thì không còn chữa được nữa, nó vô ra Sài Gòn mấy lần, nhưng nó bảo đừng nói cho con hay.” Hai đứa bé đứng nép sau lưng bà ngoại. Anh nhìn chúng, bật khóc, chúng giống hệt nàng, giống hệt đôi mắt u buồn. Anh đưa túi đồ có những bộ quần áo bơi về phía chúng, bất giác, anh quỳ xuống, ôm chặt hai đứa nhỏ vào lòng, “Ba xin lỗi các con, ba sai rồi, ba đã sai rồi...”

Anh đưa con gái anh về nhà nàng, tất cả cùng sống ở đó. Anh ngồi mở từng bức tranh do chúng vẽ, chúng bảo đó là những gì chúng xem được về biển trên ti vi và từ lời kể của mẹ. Anh ghen ngào, “Các con chuẩn bị quần áo đi, mai chúng ta ra biển!” Cả ba đứa trẻ đều hét lên vui sướng. Tấm di ảnh của nàng lại mỉm cười với anh. Anh đứng trước nàng, khẽ hỏi: “Anh phải làm gì nữa để chuộc hết lỗi lầm của anh đây, hả em?”

Buôn Hồ, tháng 5.2014

LÃO THẦY BÓI

Lão Dần bị giết, trong giờ phút cuối cùng, lão níu tay hung thủ, gằn lên từng tiếng: “Mày không bao giờ lấy được nó, chắc chắn không thể!” Tên sát nhân chém thêm một nhát nữa và lão ngã vật ra, tắt thở. Người ta nhìn thấy lão chết khi máu dưới nền nhà đã khô đặc lại, lênh láng khắp nơi, cơ thể lão có ít nhất mười vết chém.

Hạ xộc vào nhà Duyên, hốt hải, “Duyên, Duyên ơi! Lão Dần bị giết rồi!” Duyên bủn rủn chân tay, “Ai... ai? Mày nói ai?” Mẹ từ nhà sau đi lên, tay đang bưng rổ với mớ rau hái ngoài vườn, lão đảo ngã xuống, những quả cà chua bi văng tung tóe như những chấm máu tươi.

Phi bị còng tay dẫn ra xe, ngoái lại gọi với theo Duyên, “Em không được lấy ai, nhất định mãi hạn tù anh về cưới em!” Trước mắt Duyên là một mảng màu đen tối, đất sụp ào ào dưới chân.

Ngày Duyên mười lăm tuổi, lão Dần đeo cặp kính, nhướn mắt nhìn mãi vào kệ sách rồi lôi ra một cuốn Tâm lý tuổi mới lớn đưa cho Duyên, lão ngượng ngùng, “Ta không hiểu gì nhiều để giúp con, thôi con tự đọc lấy đi!” Duyên cười, “Sao lại bảo con đọc sách, chẳng phải lão hay nói số phận được định sẵn hay sao, lão bói con một quẻ cho nhanh!” Lão trừng mắt, “Bói toán là thứ vớ vẩn để gạt người ta thôi, con đừng nằm mơ!” Duyên cười khanh khách, “Con không mơ, con thấy duyên của con với lão, có vẻ như cũng được định sẵn đó thôi!” Lão lúng búng không nói, Duyên lại cười, “Con biết rồi, giữ bí mật chuyện con và lão quen nhau, lão định nói vậy nữa, phải không?”

Duyên mười tám tuổi. Duyên ngồi vòng tay trước mâm cơm lão nấu để mừng Duyên đậu đại học. Lão gắp cho Duyên một miếng, “Ăn đi, chứ đi xa, hổng có nữa đâu!” Duyên rưng rưng, “Lão lấy vợ đi, con đi rồi, không ai tới lui, buồn chết!” Lão gí mạnh đũa vào con cá, “Trước đây không có con, ta

cũng đâu có buồn!” Duyên húp muống canh, nhăn mặt, “Nhưng lão nấu ăn tệ quá!” Lão kéo mâm thức ăn về phía mình, “Không ăn thì ta ăn!” Duyên cười, hai người kéo mâm thức ăn qua lại như hai đứa trẻ.

Duyên hai lăm tuổi. Lão xòe mớ lá bài trước mặt Duyên, “Con coi đi, ta nói không có sai, con không sống nổi với nó đâu!” Duyên không nhìn những lá bài mà cứ nhìn trân vào mắt lão, “Lão phản đối Phi vì lão thương con đúng không?” Lão không gật cũng không lắc, mắt lão xa xôi, “Người lớn sẽ nhìn thấy được tương lai của những đứa trẻ vì đó là quá khứ của bản thân mình.” Duyên lắc đầu, “Nhưng con yêu Phi, còn lão thì đã quá già so với con!” Duyên vùng vằng bỏ đi, lão ngó theo, “Con nhỏ này, nghĩ cái gì vậy chứ?”

Mẹ đưa Duyên đến đám tang lão, mẹ không hề biết rằng trước đó, Duyên đã khóc cạn nước mắt bên thi thể lão rồi. Lão sống một mình, đám tang mà không có một chiếc khăn tang, cô độc đến lạnh lùng. Chỉ có hàng xóm và những người hiếu kỳ đến rồi đi. Mẹ xé khăn tang, cột lên đầu Duyên. Duyên ngơ ngác hỏi: “Tại sao con phải đeo tang?” Mẹ ngần ngừ vài giây rồi trả lời, “Người này đã vì yêu thương con, đã bảo vệ con mà chết, chưa đủ để con bịt khăn tang lên đầu biết ơn hay sao?” Chỉ vậy thôi sao mẹ? Còn cái mà lão gọi là “bí mật” giữa con và lão, ai sẽ thay lão vén lên?

Nước mắt Duyên không còn để rơi nữa, kỷ niệm đã có với lão, niềm vui, nỗi buồn có với lão, giờ trở thành bí mật lão đem chôn tận mồ sâu. Ngày đầu tiên gặp lão, lão đã dặn ngay, “Bí mật này chỉ có ta và con.” Mấy lần Duyên hỏi tại sao, nhưng lão chỉ trả lời giống nhau, “Có một bí mật cho riêng mình, con không thấy điều đó thú vị hay sao?” Thỉnh thoảng lão thờ dài, bảo rằng sao con giống mẹ quá.

Giải thích cho việc lão phản đối Phi, lão nói y như cha. “Cha nó côn đồ, máu côn đồ có di truyền.” Phi phản đối cha, Duyên không tin lão. “Phi hiền, Phi chiều chuộng con hết mực!” Lão vẫn cứ lắc đầu, “Mẹ nó thế nào cũng tìm đến ta để coi tuổi và coi ngày cưới, ta sẽ phản đối cả bà ta!” Duyên hét

lên, “Lão ác lắm!”

Duyên rùng mình, mười nhát dao cắm lên cơ thể vốn không khỏe mạnh gì của lão một cách tàn ác, con người hiền lành mà Duyên thấy kia, sao khi tức giận có thể nhẫn tâm thế này? Duyên nhắm nghiền mắt lại, nghĩ đến việc vợ chồng cãi nhau, và những nhát dao đó bay bay trước mặt.

Ngày xử án, Phi bị tuyên án tử hình. Phi bật ngả ra sau, chân lão đảo, “Không, lão ta là người có tội, lão lợi dụng sự nhẹ dạ của mẹ tôi để tuyên truyền mê tín dị đoan, chính lão sai khiến mẹ tôi phản đối đám cưới của tôi, tôi bị oan, tôi phải về cưới Duyên, tôi phải về!!!” Tiếng hét của Phi vọng xa. Lẩn trong đám đông, Duyên rờn rợn như những nhát dao đang chuẩn bị cắm phập vào người mình.

Nửa đêm, Duyên thấy mẹ khóc, Duyên ra ngồi cạnh mẹ, mẹ bảo, “Trên đời này, không ai yêu mình mà có thể hy sinh cả mạng sống vì mình, ngoài cha mẹ!” Duyên cãi, “Nhưng lão Dần đâu phải cha con? Sao lão lại yêu con?” Mẹ lại khóc. Ngoài nhà sau, cha uống rượu và ho sặc sụa.

Cha bưng ly rượu lên đứng trước mẹ, “Tôi biết, ai cũng có một bí mật trong đời mình, nhưng mà việc này thì... đau lắm!” Cha vuốt vuốt mảnh tang đen trên ngực Duyên. Duyên sững sốt nhìn cha, “Việc con để tang cho lão Dần, cha không đồng ý sao, mẹ?” Mẹ cúi gằm mặt không nói, cha cười chua chát trong men rượu, “Ta không có quyền ngăn cản con nhận máu mủ của mình! Hiểu không?” Duyên ngã quỵ xuống, “Trời ơi, Lão Dần, trời ơi... cha...”

Hôm sau, cha để lại lời nhắn trong hộp mail của Duyên, “Ta đã cố gắng rất nhiều để làm cha con.” Duyên thần thờ một lúc rất lâu, rồi bật tung cửa chạy ra khỏi phòng, hét lớn, “Mẹ, không được mẹ ơi, con phải đi tìm cha!!!!”

Buôn Hồ, tháng 4.2014

CỘI GIÀ

Bà Hai cầm bình sữa mớm cho thằng bé bú, nựng nịu, “Uống đi con, uống đi mẹ thương!”, tay vỗ vỗ mông thằng bé, rồi gọi vào trong, “Thanh à, lấy tã cho em giùm mẹ coi!” Thanh vùng vằng đứng ở xó nhà, không đi. Thằng Sang đứng nhìn chị một lúc, không nói gì, nó lẳng lẳng vô phòng lấy tã cho em. Thanh bỏ ra nhà sau, ông Hai từ ngoài đi vô, khăn tắm còn vắt trên cổ, nó liếc nhìn ông tỏ thái độ bực dọc rồi đi thẳng, ông Hai gọi giật lại, “Thanh! Mầy nghĩ mầy lớn nên hỗn với cả cha mầy, phải không?” Nó quay phắt lại, căm hờn nhìn ông, “Phải, tôi lớn rồi, nên tôi biết căm ghét con người phản bội rồi!” Ông Hai chửi đồng, “Đồ mất dạy!”, Thanh nhếch môi, “Tôi có được ai dạy dỗ đâu mà không mất!” Nó tức tưởi khóc, chạy băng ra vườn.

Bà Hai vẫn kiên trì bón sữa cho thằng nhỏ, nó chừng bốn, năm tháng tuổi, không chịu uống sữa, cứ ngẩn ngặt khóc. Bà Hai cúi đầu im lặng, chỉ lấy tay vỗ vỗ thằng bé cho nó nín, rồi bón từng muỗng sữa vào miệng nó cho tới khi no, nó bắt đầu lim dim ngủ. Sang bước lại gần bà, lấy tay sờ đầu em, nó hỏi: “Ngày xưa, ngày con về, con cũng nhỏ thế này thôi, hờ mẹ?” Bà Hai ngẩng đầu lên, chao ôi thằng Sang, nó lớn lúc nào mà bà không hay. Nó mười ba hay mười bốn rồi nhỉ? Ngày ông bế nó về trao vào tay bà, nó cũng tầm chừng này, bà cũng phải bón từng muỗng sữa thế này, nhưng sao mãi mà bà không nhìn thấy nó đã lớn? Bà thật là vô tâm quá. Bà xoa đầu Sang, “Ừ, con cũng nhỏ thế này, mà bây giờ, con sắp trở thành người đàn ông trụ cột gia đình rồi còn gì!” Sang lại hỏi: “Hồi về, chị hai có ghét con không?” Bà Hai nhìn kỹ gương mặt Sang, có vẻ nó chạnh lòng, bà lắc đầu. Sang đưa tay xoa lên má em, nói nho nhỏ, “Chúng con suốt đời này chỉ có mẹ là mẹ mà thôi, nếu mẹ cố giữ cha vì chúng con thì không cần đâu mẹ, tụi con cũng không cần.” Ông Hai bước vào nghe Sang nói câu đó thì trợn mắt, “Bà dạy tụi nhỏ vậy đó hả?” Sang quay sang nhìn ông Hai, nó đứng cản trước mẹ như làm một người

hùng che chở cho mẹ và em nó, không chút sợ hãi, “Con tự học được rằng, không phải chỉ tạo nên con thì xứng đáng làm cha.” Ông Hai lấy cái khăn trên cổ xuống, định nói câu gì đó tương tự câu chửi với con Thanh, nhưng chùng lại rồi thôi. Bà Hai vẫn làm như không nghe thấy gì, tay vẫn vỗ vỗ mông cho thẳng bé ngủ.

* * *

Mười tám năm trước, bà Hai sinh ra Thanh, hai năm sau thì sinh thêm bé Thảo. Nhưng bé Thảo chưa tròn tuổi thì chết vì mắc bệnh sởi. Ông bỏ đi luôn không về, ông bảo đàn bà đã không biết đẻ lại còn không biết nuôi con. Bà nuốt nước mắt nuôi Thanh một mình dù nó ốm đau quặt quẹo. Dường như bà khổ chừng đó chưa làm cho ông Hai hả dạ, hai năm sau, ông mang về cho bà một đứa con trai còn đỏ hỏn, trao vào tay bà, “Bà không đẻ được, người khác đẻ giùm, ráng mà nuôi cho tốt!”

Bà chơi với, bà không ngờ rằng ông có thể đối xử với bà như thế, có nhẩn tâm thì cũng chỉ nhẩn tâm ở mức bà có thể nghĩ ra, đằng này... Xóm giềng mắng nhiếc ông không hết lời, họ khuyên can bà cặn nguồn, nhưng cuối cùng, bà chỉ nói: “Thôi, lá rụng về cội, ông về rồi mà, trách chi?” Nhưng gánh nặng cơm áo thì ông không chia sẻ được với bà, bà tất tả tay trái tay phải lao vào kiếm sống, kiếm tiền mua sữa cho thằng Sang. Thanh đi học về còn phải trông em, làm việc nhà dù mới tí tuổi đầu.

Nhưng giờ Thanh nó lớn rồi, nó khác rồi, nghe đâu nó đã biết thương biết nhớ một cậu trai nào đó học cùng khóa, nhưng tâm lý thất thường, lúc nào nó cũng hăn học với những đứa con trai, vì với Thanh, con trai thì sau này thành đàn ông, mà đàn ông chỉ là những gã phản bội. Lẽ ra, Thanh phải được bình yên ở tuổi mười tám, nó phải mơ mộng bắt bướm ép hoa vào trang vở, nó phải nghe những bài hát phù hợp với lứa tuổi. Nói chung, nó cần như bạn bè, đừng khác đi, vì sẽ khiến bà lo lắng.

Thì Thanh nó cũng bắt đầu quên rồi, bắt đầu xem thằng Sang là em ruột nó rồi, cũng bắt đầu thương thằng Sang như mẹ đã thương rồi, nhưng sao chưa được một năm từ ngày mang thằng Sang về thì cha lại đi, đi biên biệt. Nếu mà cha đi luôn, đừng bao giờ trở lại với ngôi nhà này nữa thì có lẽ ba mẹ con Thanh cũng sống rất hạnh phúc. Vậy mà cha lại về, lại ôm theo một đứa trẻ như mười mấy năm trước đã mang thằng Sang về. Thanh giận cha thì ít, bởi với Thanh, con người đáng khinh đó không thể làm Thanh giận được, mà Thanh giận mẹ. Tại sao mẹ phải chấp nhận? Suốt cuộc đời này, Thanh không hiểu nổi vì sao mẹ lại chấp nhận sự phản bội một cách giản đơn đến vậy? Vì chúng con cần có một người để gọi là cha ư?

Thanh thậm chí cả tuần không thèm nhìn mặt đứa bé, tới bữa cơm, vì bận chăm thằng nhỏ nên bà Hai gọi, “Thanh, dọn cơm ba bữa ăn!” Nó quay phắt lại nhìn cha nó đang ngồi xem ti vi, “Mẹ, mẹ nợ ông ấy những gì mà mẹ phải trả đến khổ sở như vậy?” Ông Hai tức giận đứng dậy, cầm cái mũ đi ra, Thanh hét theo, “Phải rồi, tự đi kiếm cơm mà ăn đi!” Bà Hai la, “Thanh, không được hỗn!” Thanh lại bỏ ra cửa sau rồi băng ra vườn trong tâm trạng tức tối.

Mẹ bà hay nói, “Đàn ông chỉ là đứa trẻ ham chơi, nhiều tuổi thì già đi nhưng không bao giờ chịu lớn. Nhưng, lá rụng thì về cội.” Vì yêu ông, vì tin rằng “lá rụng về cội” nên bà như cái cội già nua không đủ sức nảy mầm xanh, dù mưa xối xả suốt nhiều mùa trong năm. Bà như ngọn đèn leo lét, lắt lay ngồi đợi chờ. Gần hai mươi năm, vẫn chưa đủ cho những cuộc rong chơi của ông. Ngoài hai đứa trẻ ông mang về cho bà, còn bao nhiêu đứa trẻ nữa mà ông đã tạo ra, ông đã làm khổ bao nhiêu đàn bà? Cái “nghiep” của ông, sao ông gánh nổi?

Bữa cơm chiều, Thanh và Sang cúi gằm mặt mà ăn. Bà Hai tay bế đứa nhỏ, tay ăn cơm, còn ông Hai vẫn cứ thản nhiên như mình là trụ cột gia đình, ông nhìn sang bà Hai, cười, “Bà thích không, không sinh được con trai mà có

những hai đứa!” Cả Thanh và Sang cùng trợn mắt nhìn ông, miếng cơm trong miệng còn búng chưa kịp nuốt. Sang nói, “VẬY mẹ ruột tụi con là ai? Cha cướp tụi con đi sao?” Ông cười, “Mẹ ruột chúng bây không chịu nuôi, tao mới mang về đây!” Thanh trề môi, “Một lũ xấu xa như nhau, tội cái nhà này!” Ông Hai dừng đũa, trừng mắt quát, “Bà nuôi con kiểu gì mà hết đứa này đến đứa khác chửi tui không ra gì vậy?” Bà Hai ôm chặt thằng bé đang ngủ trên tay, thủng thẳng đáp, “Cuộc đời có nhân có quả!” Ông đứng bật dậy, định sẵn tới bà thì cả Thanh và

Sang nhanh như chớp đứng chặn ngay trước mặt ông, Thanh gằn giọng, “Lẽ ra, sau những chuyện thế này, ông phải quỳ xuống mà xin mẹ tôi tha thứ, chứ không phải ngồi chờ mẹ tôi cảm ơn, ông có biết mẹ tôi đã chịu khổ đau thế nào suốt mấy chục năm không?”

Bà Hai ôm đứa nhỏ lùi dần ra tấm phản, mệt mỏi ngồi xuống, cảm giác như lực đã cùng, sức đã kiệt rồi. Sống chưa tới tuổi năm mươi mà bà nghe như mình đã trường thọ rồi, đã sống đủ rồi. Nhưng những đứa con luôn mang thù hận trong lòng của bà rồi sẽ đi về đâu, sẽ phải sống ra sao? Cả đứa nhỏ đang nằm trên tay bà nữa, bà phải làm gì với nó đây? Bà mệt rồi, bà muốn làm cội già chờ lá rụng, nhưng bà chỉ là chiếc lá mong manh, hai mươi năm chờ đợi có lẽ dài quá so với cuộc đời của bà.

Ông nhìn thấy bà thở hơi lên, vội lại đưa tay bế giùm đứa bé, mà đáng ra ông phải ôm ấp, bế bồng cho tới lớn khôn với một người đàn bà khác đâu thế giới ngoài kia. Đôi tay đang trĩu nặng, bỗng nhẹ bẫng, bà cảm giác cả cơ thể cùng bay lên, phải rồi, bà đang bay, quả tim bà, khối óc bà, giờ đây mọi thứ nhẹ như bông, chúng bay hết lên không trung rồi.

Từ trên cao, bà bắt đầu nhìn xuống, đầu tiên là ngôi nhà mình có một người đàn ông và ba đứa trẻ, bên ngoài là những luống rau xanh non mơn mớn. Ngoài cổng, hai cây cau mà mẹ chồng bà đã trồng ngày bà còn sống. Bà bay cao hơn nữa, nhà của bà đã lọt thỏm trong ngôi làng, tất cả nhỏ xíu như

những chấm bi. Bà bay mãi, bay mãi cho tới khi mọi thứ dưới chân không rõ hình hài, chỉ còn một màu bàng bạc qua lớp mây và sương mờ thì bà không nhìn xuống nữa, bà ngẩng lên và bay theo phía ánh sáng, trong vầng ánh sáng đó, có một thiên thần đang đợi bà. Bà cố bay về phía đó, bay mãi, bay mãi, bà mừng rỡ hét lên: “Thảo!”

Thảo dang tay ra chờ đợi bà, mỉm cười và gọi “Mẹ!” Bà bật khóc và cố bay nhanh về phía con, bầu trời chỉ còn màu xanh và ánh sáng. Ở đó chỉ có bà, chỉ có tình yêu và thiên thần của bà, không hận thù, không nước mắt, cũng không có sự bội bạc. Tất cả đều trinh nguyên. Phải rồi, cuộc đời bà, chỉ cần những phút giây vồn vện yêu thương thôi, thế này đủ rồi, đủ rồi... Bé Thảo nắm lấy bàn tay của bà. “Mẹ!” Trong giây phút đó, cả cơ thể bà cũng sáng bừng lên một thứ ánh sáng diệu kỳ, cùng con gái ngoảnh nhìn phía ngôi nhà mình lần cuối, rồi bay lên vào vùng ánh sáng.

Ngôi nhà có hai cây cau trước cổng, người ta đang thổi nhạc làm đám tang cho người đàn bà xấu số sống cuộc đời héo mòn vì chờ đợi, rất nhiều giọt nước mắt cho sự tiếc thương. Thằng Sang ôm mẹ lần cuối, nức nở, “Mẹ ơi, kiếp sau, nhất định mẹ phải tìm được người tốt hơn, ghen mẹ!” Thanh ôm lấy em, hai chị em khóc nức.

Trong đôi mắt của người đàn ông đứng trong góc nhà, sau một đêm dằng như trở nên già nua, cũng rơi xuống một giọt nước mắt. Rất muộn màng.

Buôn Hồ, tháng 5.2014

VAY - TRẢ

"Em yêu anh!" - Con nhỏ nói như hét trong nước mắt ngay sau lưng, tôi vẫn cúi đầu bước, cố đi nhanh hơn, nhưng không để cho con nhỏ biết mình đang trốn chạy, chỉ để làm giảm sự tổn thương trong lòng nó, chỉ để mình giảm bớt tội lỗi, đón hèn.

Con nhỏ mười bảy tuổi, chưa đủ tuổi để tôi kéo hai dây của cái áo ngủ nó trễ xuống, chưa đủ cho tôi vạy vò lên cơ thể nó, như tôi đã từng làm với rất nhiều người, mà đều khiến họ tin rằng tôi làm với tình yêu chân thật nhất. Tôi cũng đã làm cho con nhỏ tin rằng tôi yêu nó, nhưng với một thằng đàn ông ba mươi tuổi, điều đó có khó gì.

* * *

Tôi đột tới điều thuốc thứ hai mươi, sau lưng là tiếng khóc ri rỉ của Lam, tới khi không chịu nổi, tôi hét toáng lên: "Em làm ơn đừng có khóc như đùa đám vậy được không? Em phải thấy những gì chúng ta có chứ, giờ làm sao mà nuôi con?" Ngay sau câu nói ấy thì Lam, người yêu tôi quệt nước mắt, ráo hoảnh, đứng dậy, đi ra khỏi nhà lúc trời chưa kịp sáng. Tôi mệt mỏi tựa lưng vào tường, nói với theo: "Giờ này chợ chưa họp đâu, chờ tí rồi anh đưa đi!" Trả lời tôi là tiếng đóng sập cửa một cách giận dữ.

* * *

Tám giờ sáng, điện thoại báo có tin nhắn, "Em đang đợi anh, anh đến ngay nhé!" Tôi ngó ra cổng, Lam vẫn chưa chịu về. Có lẽ cô ấy đã giận dữ và bỏ đi đâu đó. Tôi ngó tới ngó lui một tí rồi khóa cửa lại đi ra ngoài. Tôi không biết mình nên đến nơi con nhỏ đã nhắn tin hay không? Cặp đùi non mơn mớn, đôi môi của tuổi dậy thì thơm mọng... Tất cả đều không giống như Lam, cô người yêu "lâu năm" của tôi, nhưng tất cả những điều ấy bây giờ có ý nghĩa gì? Tôi đã muốn dừng lại, muốn mình không phản bội tình yêu của

Lam thêm ngày nào nữa, muốn sống cho ra một thằng đàn ông đàng hoàng như đúng tiêu chuẩn mà mọi người thường cho. Nhưng ngay khi tôi chịu dừng lại, thì Lam phải cho tôi thời gian chuẩn bị, không lẽ tôi vừa rời bỏ thứ này lại đổ ập vào thứ khác, mà cái “khác” ấy chính là cái gia đình với bao nhiêu tanh hôi tã lót, bao nhiêu tiếng khóc của trẻ con, bao nhiêu điều thiếu lãng mạn quanh mình, sao tôi đủ sẵn sàng để kết nối với Lam thành một gia đình?

Vừa suy nghĩ vừa chạy xe, bánh xe tôi đã dừng lại ngay trước cửa phòng trọ của con bé mười bảy tuổi. Hình như chỉ cần có vậy, nó ào vào tôi như con hổ vồ lấy mồi ngon, vừa ôm siết lấy tôi vừa khóc nức, “Em tưởng anh không bao giờ đến nữa!” Khó khăn lắm tôi mới gỡ tay nó lỏng dần ra, để ôm vào hai cái má bầu bầu, để nói bằng những câu giả dối rằng, “Anh yêu em, anh có thể làm tất cả vì em...” Con nhỏ lại khóc...

Lần này, tôi không thể cưỡng lại những gì sau hai dây áo ngủ, chúng rơi xuống nhẹ nhàng, khiến tôi không còn nghĩ đến những gì mình cần làm như đã nghĩ trước khi đến đây. Tôi vục đầu vào những đam mê xác thịt, con nhỏ ngoan ngoãn trong sự dâng hiến. Nửa chừng, tôi mò vào ví lấy ra cái bao cao su, con bé giật nhanh từ tay tôi rồi thở, “Anh không cần phải dùng thứ này!”, “Nhưng nó bảo vệ cho em!”, con nhỏ lắc đầu, “Em đã học cách bảo vệ cho mình rồi, anh đừng lo.”

Lam cũng đã từng nói với tôi như thế, nhưng lần này thì Lam đã làm sai khi để mình cần thai, giọt máu của tôi trong cơ thể Lam đang lớn dần. Tôi định giật lại cái “áo mưa” từ tay con bé, nhưng nghĩ sao rồi lại thôi, lại vục mặt vào những nơi khiến con bé quắn người lên với những tiếng thở dồn.

* * *

Tôi đã gặp con nhỏ trong một đêm say xỉn, nó ngồi khóc hu hu dưới chân cầu, còn tôi, khi phải dừng xe, lúi vào đó ôm cột đèn để cho ra hết những thứ

vừa nốc vào trong suốt buổi chiều, khi đã thấy tỉnh táo hơn, thì có người đưa cho cái khăn giấy, kiểu khăn giấy con gái hay dùng. Ngẩng nhìn lên, thấy mắt con nhỏ ướt đầm, tôi rút thêm miếng khăn nữa trong gói con nhỏ còn cầm trên tay, lau nước mắt cho nó. Không nói không rằng, nó leo lên xe, tôi loạng choạng đưa nó về nhà. Đêm đó, tôi đã ngủ lại đó, nhưng say quá, nên có thể, tôi chỉ ngủ mà không làm gì khác.

Tôi đoán chắc điều đó vì sáng hôm sau nhìn ánh mắt con bé rất tươi tỉnh, pha nước cho tôi tắm và làm bữa ăn sáng cho tôi. Đó là lần gặp đầu tiên để bắt đầu cho nhiều lần sau đó.

* * *

Lam mua về những món ăn dành cho người mang thai, ăn như để trêu tức tôi, tôi chống đũa nhìn Lam ăn, Lam cúi mặt ăn hết một mạch rồi buông đũa, “Anh không ăn sao? Dạo này em phải ăn cho hai người sống nên cố gắng mệt quá, anh ăn đi!” Tôi im lặng bỏ ra ngoài hút thuốc. Lam không nói gì thêm, tôi nghe tiếng dọn chén bát lạnh canh.

Làm xong nhiệm vụ của mình thì Lam đi về phòng ngủ, không hỏi tôi bất cứ điều gì. Tôi đi theo Lam, mở lời, “Anh muốn nói chuyện với em!” Lam giữ giường, trải mền trải gối, “Em phải ngủ sớm để giữ gìn sức khỏe, người ta nói phụ nữ mang thai không được thức khuya!” Tôi gần như phát điên lên vì những điều Lam nói, cô ấy xem chuyện có con khi chưa có chồng là điều đáng tự hào, trong khi chính tôi, lại chưa sẵn sàng cho một đám cưới, “Anh không thể làm đám cưới bây giờ được!” Lam vẫn không nhìn sang tôi, “Anh không cần làm điều đó!” Tôi lại càng muốn điên lên lần nữa, “Bây giờ em muốn gì? Làm sao chúng ta có thể có con khi chưa cưới nhau?” Lam nhếch môi, “Nhưng chúng ta đã sống cùng nhà với nhau rồi đó thôi!”

Tôi cứng lưỡi không nói được lời nào, vì chuyện về sống cùng nhau là do tôi đề nghị, thuyết phục mãi nhiều lần Lam mới chấp nhận, trước đây, tôi đã

hứa hàng trăm điều tôi sẽ làm cho Lam nếu về sống cùng nhau, bởi đơn giản, nếu Lam về sống cùng tôi, tôi không còn phải tốn thêm thời gian hò hẹn, tôi sẽ bớt những bữa cơm bụi cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, tôi sẽ có rất nhiều điều lợi khi nhà mình có thêm một người phụ nữ. Tôi đã từng yêu Lam, nhưng sau đó thì sống cùng Lam là một thói quen khó bỏ, còn tình yêu, tôi không biết còn tồn tại không sau từng ấy năm chung sống, sau bao nhiêu lần tôi phản bội Lam để nói lời yêu thương và ngủ với những cô gái khác. Có đôi lần, nhất là những lần đầu, tôi cũng có cảm giác có lỗi với Lam.

Tôi lại ra ngoài đốt thuốc, tôi nghe tiếng khóc sùt sùi bên trong. Dầu thế nào, tôi tin, mình cũng sẽ thuyết phục được Lam bỏ đi đứa con, bởi nó chưa tượng hình, cũng như chưa phải lúc ràng buộc nhau bằng một gia đình.

* * *

Con nhỏ ngồi lơ mơ kể...

“Cha em mất từ lúc em ba tuổi, bốn tuổi em có người cha mới, ông ấy thương em đến mức làm tất cả mọi thứ cho em, đến năm em mười ba tuổi, em mới biết rằng tình thương mà người cha dượng dành cho em không khác gì ông dành cho mẹ, nghĩa là tình thương của thân xác, của dự vọng hèn hạ, của con người vô liêm sỉ, của kẻ nhẫn tâm...”

Em biết anh cho em là đứa hư hỏng, vì mới mười bảy tuổi mà ngủ với anh lại không có giọt máu dưới tấm ga giường, nhưng cái giọt máu ấy, mà em nhớ không chỉ một giọt thôi đâu, phải gọi là một vũng máu mới đúng, nó làm ướt tấm ga giường màu hồng mà em rất yêu thích từ năm em mười ba tuổi. Sau đó, ông ta đã mua đèn lại cho em tấm khác để đảm bảo rằng em không mách mẹ vì việc ông đã làm em ‘bị thương’.”

Tôi nhìn quanh gian phòng, định hỏi, nhưng con nhỏ đưa một ngón tay lên miệng tôi ngăn lại, lắc đầu, “Anh không cần hỏi gì, từ từ em sẽ kể hết, em hứa, mỗi ngày anh đến em sẽ kể anh nghe một chuyện, cho tới hết đời này,

anh nghe cũng không hết những chuyện em định kể đâu.”

Tôi lạnh người khi nghe em kể, những chuyện đau đớn nhất đời mình mà em đã kể ra một cách thờ ơ, giọng kể đều đều không có điểm nhấn. Lẽ ra, nếu em vừa kể vừa khóc thì có lẽ tôi sẽ dễ dàng tin đó là sự thật hơn. Nhưng... không ai bịa ra những chuyện kinh khủng như thế để gán vào đời mình, mà với một con nhỏ mười bảy lại càng không. Tôi nhìn em, em nhìn tôi rồi nhìn xuống tấm ga giường nhăn nhúm, em nhếch môi cười rồi kéo nó trở lại phẳng phiu, tôi lắc đầu, “Anh không bao giờ để ý tới tấm ga giường, nó không quan trọng với tình yêu của anh!” Con bé có vẻ xúc động sau câu nói của tôi, mắt nó rưng rưng nhìn tôi. Tôi kéo con nhỏ vào ngực mình để nó khỏi nhìn thấy ánh mắt không có chút cảm xúc nào của tôi sau câu nói ấy, bởi đó chỉ là những câu tôi nói ngoài đầu môi, được sử dụng nhiều lần. Mà nghĩ lạ, bọn con gái (có quan hệ với tôi) sao mà đại, lần đầu tiên với một người đàn ông, đều khóc vì những lầm lỡ trong quá khứ và xin mình tha thứ. Việc gì phải khổ nhục đến thế?

* * *

Lam vẫn như mọi khi, thay đổi sinh hoạt hằng ngày để phù hợp với một người phụ nữ mang thai. Tôi hằng đêm vẫn nằm ngoài sofa hút thuốc, Lam kiên nhẫn chuyện chăn gối với tôi, điều đó làm tôi càng hưng phấn hơn và nghĩ nhiều hơn đến con nhỏ mười bảy tuổi. Lam không đòi hỏi bất cứ trách nhiệm nào nơi tôi, vẫn cứ ra vào nhà như trêu ngươi tôi, vẫn hạnh phúc khi dùng tay xoa lên bụng mình. Còn tôi thì ngay ngáy lo khi nhìn bụng Lam ngày một lớn, đến nỗi Lam than thở, “Đồ bình thường của em chật hết rồi, mai em đi sắm áo bầu.” Lúc này thì tôi hoảng hốt thật, vì Lam không những chỉ để trêu ngươi tôi, mà Lam có ý định giữ lại đứa bé thật, nàng không sợ bất cứ điều gì khi nàng mặc áo bầu, ở công ty, bạn bè hay lối xóm sẽ biết hết điều đó, và, khi ấy chỉ có mình tôi là người tội lỗi, tôi phải làm gì đây? Tôi bắt đầu việc thuyết phục của mình lần nữa, “Em à, bây giờ chúng mình sinh

con làm sao mà nuôi nổi nó, khi mọi thứ còn chưa ổn định?” Lam dừng dừng, “Em sẽ nuôi, không cần đến anh!” Tôi nổi nóng, “Vậy thì em ở đây làm gì, em có cần gì đến tôi nữa đâu?” Lam tròn mắt nhìn tôi, như nhìn một người lạ, nhìn một cách sững sờ. Tôi biết mình đã lỡ lời, nhưng không thể rút lại kịp, chỉ vội vàng nói: “Ý anh là... xin lỗi... anh không có ý đó!” Ánh mắt Lam vẫn chưa thôi sững sờ nhìn tôi, từ trong ấy, rơi ra hai giọt nước. Lam khóa trái cửa phòng, tôi lại nằm ngoài hút thuốc.

* * *

Con nhỏ vẫn tiếp tục kể sau khi đã cùng tôi ân ái, nằm trong vòng tay tôi.

Hôm sau, em đã kể cho mẹ nghe về chuyện cha dượng ăn ngủ với em như thế nào, nhưng không những mẹ không tin mà còn mắng em vì tội dám vu khống người đã thương yêu em trong những năm qua. Em chỉ nhếch môi cười khẩy rồi bỏ nhà đi, em chỉ mang theo vài bộ quần áo, nhảy cửa sổ, leo qua hàng rào và đi ra phố, từ đó em không bao giờ trở lại nữa. Em đi bán báo dạo, em bán quán cơm, bán cà phê để kiếm chỗ ăn chỗ ngủ, cuộc sống em cứ vậy mà trôi...

* * *

Lam bỏ nhà đi, mọi thứ Lam đều dọn đi hết, với lời nhắn gửi lại rằng, “Em sẽ sinh con và không cần bất cứ một trách nhiệm nào nơi anh, anh hãy coi như không có mẹ con em!” Căn nhà trở nên trống rỗng, không có tiếng khua xoong chảo, không có tiếng nước chảy, không có tiếng sập cửa khi giận dỗi, không có bất cứ thứ gì để thấy rằng trong nhà đang có người phụ nữ sinh sống.

* * *

Tôi nằm bên con nhỏ mười bảy tuổi. Thờ dài. Con nhỏ cũng thờ dài, hỏi tôi, “Chị ấy đã bỏ anh đi, đúng không?” Tôi giật thót người, định nói dối, nhưng nó cười, “Anh đừng có nói dối em nữa, anh đã từng yêu rất nhiều

người, và anh cũng đang có người yêu, chị ấy sống cùng anh nữa kia mà!”

Tôi gật đầu, chống trả yếu ớt, “Nhưng anh chỉ yêu em...” Con nhỏ lại lắc đầu và cười. Rồi nó hỏi: “Từ ngày anh gặp em, anh có ngủ cùng chị ấy không?” Tôi thắc mắc, “Em hỏi để làm gì?” “Chỉ để biết thôi.” Nó nói. “Không!” Tôi khó khăn trả lời vì chính tôi cũng không nhớ. Rồi con nhỏ lại từ từ kể tiếp...

“Tới khi em mười lăm tuổi, em làm việc trong một quán cà phê, bọn đàn ông vào đó đều muốn có số điện thoại của em, đều cho em rất nhiều tiền để làm cái chuyện mà cha dượng em đã làm hai năm trước đó, lúc này thì em lớn rồi, em biết em sẽ không bao giờ “bị thương”, không bao giờ có máu nữa, cả đời con gái chỉ “bị thương” một lần ấy mà thôi. Rồi từ đó, em kiếm tiền rất thoải mái, em kiếm rất nhiều tiền, ai cũng khen em đẹp, rồi năm em mười sáu tuổi, em bị bệnh rất nặng, bác sĩ bảo đó là bệnh lây qua đường tình dục...”

Tôi bật ngồi dậy, sững sốt, con nhỏ mỉm cười, ấn vai tôi nằm xuống.

“Anh yên tâm, em đã chữa khỏi hẳn mấy cái bệnh vợ vãn đó rồi, nhưng có một bệnh không chữa được, mà anh là người đàn ông thứ một trăm em có thể lây lan.”

Tôi không đủ bình tĩnh, ngồi bật dậy, ấn hai tay vào cổ con nhỏ, “Tại sao? Tại sao em làm vậy? Tại sao?” Con nhỏ cố vùng ra khỏi tay tôi, ho khục khặc và trả lời, “Vì em thù đàn ông, nhất là cái loại đàn ông trắng hoa, trơ tráo!” Tôi xấn đến, tát cho con nhỏ bạt tai, rồi người như rơi tòm xuống hố sâu, rơi một cách tự do. Con nhỏ tay ôm má, ngồi cười, cười đến chảy nước mắt, “Anh cũng chỉ là loại thối tha, muốn giết chính con của mình thì thứ gì trên đời này mà anh không dám làm, tôi thay trời ‘hành đạo’ thôi!”

Nói xong, con nhỏ khoác áo bỏ đi ra ngoài.

* * *

Bước chân tôi không còn xác định đâu là lối đi lối về, tôi như một người

điên khóc cười giữa đường phố.

Môi chợt bật lên gọi, “Lam ơi...”

Sài Gòn, 2010

CHIẾC VÍ BỎ QUÊN

Chồng đã đi làm, lại bắt đầu một ngày mới, tẻ nhạt với những công việc không tên lặp đi lặp lại một cách nhàm chán. An lau bàn ghế, bắt gặp chiếc ví của chồng bỏ quên trên bàn. Định gọi cho chồng quay về lấy, nhưng rồi nghĩ sao tần ngần một lúc thì bỏ xuống, đôi khi, rồi bỏ thói quen, rồi bỏ tiện ích một ngày, lại thấy đầu óc sáng tạo hơn thì sao? Nghĩ vậy mà An gác máy, không gọi, không nói gì.

Chiếc ví da màu đen đã bạc màu, chồng sử dụng nó từ sinh nhật đầu tiên kể từ ngày yêu An, lúc đó cô tặng nó cho anh, tới giờ đã năm hay bảy năm rồi, cô không nhớ, kể từ cái ngày làm vợ anh, cô không còn có khái niệm về thời gian. Không phải vì An quá bận rộn, mà ngược lại, cô rảnh rỗi, rảnh tới mức thấy mình thừa thãi, thấy mình vô dụng, quan tâm đến thời gian làm gì để thấy thời gian trôi qua thật phí, nghĩ vậy nên cô bỏ hẩn lịch, bỏ hẩn đồng hồ trong nhà.

An đủ tự trọng, đủ cái gọi là “văn hóa” để không xâm phạm vào quyền riêng tư của chồng như điện thoại hay những vật dụng cá nhân. Cô biết, trong ví đó, tất nhiên là anh đựng tiền, giấy tờ tùy thân và một số thứ linh tinh khác mà nó quá nhỏ bé hoặc dễ thất lạc khiến anh không bỏ nơi nào khác được.

An cầm ví da ấy lên, như cầm cả thời gian hạnh phúc bên nhau của nhiều năm trước, như đang nắm trong tay cái khoảnh khắc mà mỗi phút giây đi qua là mỗi phút con tim được đập một cách rộn rã. Vẫn là cái tính tò mò và nghi ngờ vô căn cứ của đa số đàn bà, cô cũng có, thế nên cô toan mở ra, xem trong ấy chồng đã đựng những gì, đã sử dụng nó thế nào trong suốt những năm qua.

Chiếc ví da rất nặng, đang suy nghĩ mông lung không biết có nên mở ra xem hay không thì con Milu bỗng chồm lên sủa đồng một tiếng, làm An giật

mình đánh rơi cái ví. Mọi thứ trong ví bị đổ ra, nằm một đống dưới sàn nhà. An cúi xuống nhặt hết những thứ đang sổ tung để trả nó về chỗ cũ, An sắp xếp lại giấy tờ tùy thân riêng một ngăn, danh thiếp riêng một ngăn. An không biết là lâu nay chồng có làm thế không? Nhưng có lẽ, với bản tính cầu thả, bừa bộn vốn có của chồng, anh cũng chỉ làm sao cho mọi thứ dễ nhìn thấy là ổn. Có thể chiều nay, anh sẽ nhận ra sự ngăn nắp trong ví sau một ngày bị bỏ quên, anh sẽ nghĩ rằng An đang lục lọi gì trong ấy, đang cố tìm điều gì đấy, như anh đã nghĩ về An, về con người mà anh cho rằng không sống đúng với bản chất thật của mình. An buồn bã nhìn chiếc ví, ngoài tiền chồng xếp riêng một ngăn, chồng có rất nhiều tiền, bên cạnh những tờ tiền mệnh giá lớn mới cứng, có hai cái thẻ nilon hình vuông, với người đã có chồng, chỉ cần nhìn qua là biết nó là cái gì.

An bỏ chiếc ví xuống, gấp lại như ban đầu, sững sốt nhìn như nhìn một thứ gì đó khá dơ bẩn.

* * *

Chồng bảo, “Chúng ta từ từ sinh con nhé! Anh còn có rất nhiều việc phải hoàn thành.” Nhưng biện pháp ngừa thai dễ dàng nhất là dùng bao cao su thì anh không dùng, anh bảo nó vướng víu, khó chịu và bắt An phải dùng biện pháp an toàn của riêng phụ nữ. An tỏ ý lo ngại những biện pháp ngừa thai này sẽ giảm khả năng sinh con của cô, vì cô chưa có đứa con nào, nhưng anh vẫn cứ khẳng định không chịu dùng cái tốt cho cả hai ấy. Có lần An im lặng, tới khi anh không chịu nổi nữa, cô bảo anh dùng bao cao su, nếu không cô ngủ vì hôm nay là ngày “nguy hiểm”. Anh buộc phải chiều theo, nhưng sau đó anh bắt đầu lạnh nhạt dần, bảo nếu An còn buộc anh dùng thứ ấy, thà rằng khỏi ngủ cùng nhau thì hơn. Từ đó, An không bao giờ nhắc đến chuyện dùng bao cao su nữa.

* * *

Vậy mà bây giờ, trong ví anh có hai cái bao cao su. An ngồi thần thờ, không biết mình nên khóc hay cười, nên nghi ngờ điều gì, hay đây chỉ là trò đùa đại của một người bạn nào đó... Nhưng nói cho cùng, An không thể hỏi chồng về chuyện hai cái bao cao su, vì hỏi, là khẳng định An đã lục ví anh, đã xâm phạm tới những thứ riêng tư của anh, mà điều ấy thì còn tệ hơn là An biết một sự thật nào đó phũ phàng. Nên An cố bình thần, để giữ hình ảnh một người dù không học hành đến nơi đến chốn như cô, vẫn biết phép lịch sự, lòng tự trọng và sự tôn trọng người khác đúng mực.

* * *

Chồng An hốt hơ hốt hải ào vô nhà, hỏi: “Sáng anh có để quên cái ví ở nhà không?” An gật đầu, anh thở phào, “Vậy mà anh tưởng bị mất, tối chiều nay mới lục túi thì không thấy!” An chỉ trên bàn, “Em thấy nó ở trên đó!” Chồng mở ví ra, hơi nhíu mày một chút, có lẽ anh biết các trật tự trong đó đã bị thay đổi, An thanh minh, “Sáng em lau bàn, vô tình làm rớt xuống đất, em lượm xếp vô, nhưng không biết xếp có đúng không?” Chồng nhìn An một lát rồi anh gấp ví lại cho vào túi, cởi áo đi tắm, “Không, không sao, để anh xếp lại!”

* * *

Cuộc sống của An dường như chỉ để im lặng và cam chịu, chỉ vì không muốn nghe những lời tức giận của bất cứ ai đổ thêm vào mình. Ngay cả khi chồng An có sai, cô vẫn không thích cãi vã chồng. Mà... với hai cái bao cao su, chắc gì anh đã sai?

Chồng An là người cọc tính và khá thô lỗ, cũng từng suýt chết “hụt” một lần bởi cái sự nóng tính ấy của chồng, nên An cam chịu mãi thành quen. Với An, một người chồng, là người thậm chí không dùng chữ “mày, tao” nói chuyện với vợ vào bất cứ lúc nào, đừng nói là đánh vợ. Rồi khi chưa cưới nhau, An có một nguyên tắc mà cô bảo rằng mình cần phải thực hiện trong

cuộc hôn nhân này, đó là, chỉ cần bị đánh một lần, lập tức ly hôn, bởi nếu có lần thứ nhất thì sẽ có hàng trăm lần sau đó. Mà An thì không đại tới mức ngồi ôm đầu cho người khác đánh.

Nhưng nhớ đến gia đình, An lại không thực hiện được cái nguyên tắc mà mình vừa đặt ra đó. An cúi đầu cam chịu, chỉ phản kháng bằng việc lầm lũi ra vô như cái bóng không nói câu nào, thế thôi. Và việc không nói câu nào đối với chồng là một cực hình nếu trở về nhà. Thế nên sau đó buộc anh phải lên tiếng xin lỗi. Sau đó là vỡ òa, là khóc, khóc và khóc!

Nhưng sau đó không lâu, anh bảo rằng An không biết cách chăm sóc và chiều chồng, cô không biết cách cung phụng, cô không biết hàng trăm thứ mà anh đã đặt ra bảo cô phải làm. Bởi, An nhìn cuộc đời bi quan sau chuỗi ngày rảnh rỗi, được chồng tô son trét phấn như con búp bê đem chưng trong tủ, nên An còn bị thêm chứng tự kỷ ám thị, ai nói An bị cái gì thì lập tức cô thấy mình bị cái đó. Thế nên, chồng đã nói vậy, thì cô chắc chắn là người như vậy, không cãi cọ đôi co gì, chồng đã đúng!

Vậy nên sau này, suốt một thời gian dài, muốn nói cái gì An cũng lưỡng lự, cũng chần chừ, rồi im lặng cho qua, riết thành một thói quen xấu, An biết chồng chỉ việc tận hưởng những gì cô đã hy sinh mà không mấy may biết rằng cô đang muốn giữ cái gia đình này, đang muốn giữ thể diện cho cả hai người.

* * *

An cầm cúi lau bàn, lau sàn nhà, An kỳ cọ nhà tắm, kỳ cọ từng tay vịn cầu thang, nhà đã sạch đến mức không tìm thấy một hạt bụi nào, An vẫn cứ lau, như lau cho hết những ý nghĩ nhơ nhớp đang hình thành trong đầu cô.

Chồng có bạn gái? Hay chồng mua vui từ các cô gái bán hoa? Hay hai cái bao cao su đó đơn giản là chồng mua để về dùng, biết đâu ngay lúc này anh đổi ý, anh muốn giúp cô thì sao? Nhưng suy tới suy lui, thì cái ý nghĩ mà An

cho là dơ bẩn hơn vẫn cứ chiến thắng ngạo nghễ, không còn chỗ cho điều tốt nữa.

Chồng đã ngủ, An vẫn nằm thao láo và xem ti vi, anh giật mình tỉnh giấc thì căn nhắc bảo âm thanh lớn quá. An vẫn làm như không nghe thấy. Cô bấm chuyển kênh liên tục, ti vi có gần một trăm kênh, An bấm từ số một đến số một trăm mà không kênh nào dừng lại với thời gian lâu hơn, khiến màn hình ti vi nhấp nháy gây khó chịu cho người ngủ. Lát sau, anh vùng vằng ngồi dậy, ôm gối ra ngoài ngủ. An vẫn làm như không hay biết gì. Và... An nghe tiếng chén bể bên ngoài, nghe tiếng căn nhắc “Vợ con gì mà...” An nhếch môi cười, lần này thì còn nhiều thứ lớn hơn để bể, chứ không phải là những thứ cón con mà anh vẫn hay đập phá mỗi khi tức giận.

* * *

An ngồi hì hụi làm đơn xin việc, cô cần thay đổi cuộc đời mình. An không thể mãi là con búp bê để anh cứ sửa soạn cho nó vui thì nhìn ngăm, buồn thì đá lăn long lóc. An cần khóc, cần cười, mà, mỗi cái khóc cười ấy, có sự đáp trả của người mà An thương yêu, tôn trọng. Vậy nên, An đi làm, không nghe lời anh nữa, An phải ra ngoài tìm việc. Và... tự hứa rằng, nếu anh để cô đi làm, cô sẽ thôi không chất vấn về hai cái bao cao su trong ví anh hôm nọ. An hy vọng, anh hiểu cô cần gì?

7.4.2011CUỘC ĐIỆN THOẠI CUỐI CÙNG

Sáng thức dậy, cô khẽ mỉm cười, hứng lấy giọt sương trong lòng bàn tay, một buổi sáng trời rất đẹp. Bao lâu rồi mình không thấy trời đẹp rộn ràng thế này nhỉ? Điện thoại reo. Cô giật mình khiến chú sẻ nâu vừa bay ngang cũng giật mình bay vút lên cao. Giật mình vì lâu lắm rồi điện thoại cô không đổ chuông nữa, thỉnh thoảng chỉ là chuông tin nhắn của mấy cái tổng đài vớ vẩn mà thôi.

Số của anh, điện thoại của anh. Cô cầm điện thoại run rẩy trên tay, điện

thoại được gọi từ số mà bao nhiêu tháng qua rồi không còn liên lạc với cô nữa. Tại sao? Anh còn nhớ cô chẳng? Hay là vợ anh đã dùng số này để gọi xem cô là ai?... Bao nhiêu ý nghĩ đó buộc cô phải suy nghĩ trong vài giây tích tắc, cô nhấn nút nghe khi sắp kết thúc hồi chuông cuối cùng.

Tiếng “Alô” nửa ngập ngừng nửa hồ hởi của cô làm đầu dây bên kia phân vân, phải rồi, giờ chỉ nghe giọng nói của anh vang lên “Em khỏe không?” hay đại loại những câu tương tự như thế để bắt đầu thì bao nhiêu hờn giận suốt những tháng ngày qua tan biến hết, vỡ òa hết và lại lao vào nhau như chưa bao giờ kết thúc. Nhưng sao bên kia anh vẫn chưa trả lời cô, cô lặp lại lần nữa “Alô”. Cô nghe bên kia là tiếng thở hắt ra, thay vì giọng nói quen thuộc và ngọt ngào của anh là giọng nói của một phụ nữ, “Có phải chị là...” Bên kia ngập ngừng, chị giật mình, có lẽ là vợ anh, cô mất bình tĩnh vài giây. “Chị cần gì?” Bên kia lại cố nén để nói rõ từng từ, như thế nếu để cô hỏi lại lần nữa thì không còn đủ sức nói thêm. “Xin lỗi chị! Nhưng anh ấy muốn gặp chị...”

Cô suýt đánh rơi điện thoại, khoác vội áo khoác và phóng như bay ra đường. Mi Mi, em gái cô, vội vàng chặn lại, “Không được đâu hai, em đi cùng!” Cô lắc đầu, “Không sao đâu, không cần đâu! Để chị đi!” Nó vẫn khẳng khẳng giữ đầu xe cô, “Hai không đọc báo hay sao, thiếu gì người bị đánh ghen tới chết sau khi giả vờ điện thoại như vậy? Hai muốn đi, em đi cùng!” Trước thái độ dứt khoát của nó, cô đành lùi ra yên sau để nó chở cô đi. Nhưng cô bỗng nói chua chát, “Làm gì có ai ác tới mức giả đồ nói chồng mình sắp chết để đánh ghen?” Mi Mi nói rít qua hơi gió, “Hai lúc nào cũng tin người quá đáng!”

Cô không tin ai thì làm sao cô có thể sống được, ít nhất thì cô đã tin anh, tin tới mức dù anh đã bỏ rơi cô, bỏ rơi suốt những tháng ngày dài đằng đẳng, cô vẫn tin là anh trở về. Nhưng tại sao đến bây giờ anh mới muốn gặp cô, tại sao anh không cho cô chăm sóc anh trong những ngày tháng xa xôi kia, để cô

phải giận dỗi thương nhớ một mình.

Nước mắt cô chảy dài suốt đoạn đường đi, gắng lên, chỉ một giờ nữa là cô sẽ nhìn thấy anh, sẽ gặp được anh. Bỗng cô thấy bốn mươi ki lô mét cũng đã là quá xa xôi, quá dài. Bốn mươi ki lô mét, là quãng đường cô đi làm hằng ngày, sáng thức dậy lên xe buýt đọc hết tờ báo là đến nơi, chiều về cũng thế. Nhưng hôm nay cô không đủ kiên nhẫn để nhìn những chiếc hộp màu vàng đỏ uest oải dừng hết bến này đến bến khác. Cô đã đi bằng xe máy, cũng may là có Mi Mi tranh phần chở, phải là cô, cô cũng đã nhấn ga cho xe chạy nhanh hơn nữa, tốc độ bao nhiêu cũng cảm thấy như xe đang dừng lại. Mi Mi la lên, “Trời ơi, công an bắn tốc độ đầy đường kìa, có mang đủ tiền để đóng phạt hết các trạm không?”

Vậy là cô thôi không thúc Mi Mi chạy nhanh nữa, cô nhớ trước đây, anh không cho cô đi làm bằng xe máy mà buộc cô phải đi xe buýt cho an toàn. Anh bảo nếu sau khi xuống cơ quan, cần đi đâu nữa cứ đi bằng... điện thoại, gọi là có tài xế tới đón liền. Cô phì cười, anh làm như lúc nào anh cũng rảnh rồi để chở cô đi nơi này, nơi kia theo ý cô muốn hay sao? Nhưng cô vẫn nghe lời anh, đơn giản không phải vì cô sợ anh, mà vì cô rất yêu anh, vâng lời để khiến anh ấm lòng hơn thì tại sao cô không làm?

Nhưng bây giờ thì cô mặc kệ lời căn dặn của anh, mặc kệ lo lắng của anh, cô cứ thế mà đi, cứ thế mà để mặt trần của mình rất bỏng theo gió và nắng. Đường dài gần như vô tận.

* * *

Anh là người đàn ông duy nhất kéo cô ra khỏi đám bùn nhơ tằm tối của cuộc hôn nhân không còn tình yêu, chỉ còn nhớp nhúa mùi bia rượu, “Ai cũng chỉ có một cuộc đời để sống, sao em phải sống thế này?”

Vậy là từ vùng bùn, nơi cô ngụp lặn hằng ngày trong những tanh tươi đón đau, cô đứng lên một cách mạnh mẽ và kiên cường, đứng lên như đập cả nỗi

đau của nhân loại, cô bắt đầu mỉm cười. Nhận ra, cười dễ chịu hơn khóc rất nhiều. Nên cô cười mỗi lúc một nhiều hơn, cô cười với người thân trong gia đình, cười với láng giềng, cười với cây cỏ và cười với cả một mùi hương.

Cô bắt đầu gội đầu, chải tóc và soi gương, cô thoa son, thoa phấn. Cô như trẻ lại, tràn đầy sức xuân. Anh nói đúng, sao cứ phải vục mặt vào những đòn đau để làm cho con người già nua và tội nghiệp. Bây giờ, mắt cô đã lấp lánh những vì sao, cô bắt đầu thấy mình là người hạnh phúc.

Anh nhắn tin cho cô mỗi ngày, thậm chí mỗi giờ, mà đôi khi cứ lặp đi lặp lại những câu hỏi quen thuộc. Dù chẳng còn là thuở mười bảy để thiếu cảnh giác trước lời đường mật của đàn ông, hơn ba mươi vẫn cứ tin tưởng như chưa hề bị phản bội. Dù sao, cứ tin vào một người và một điều gì đó, cảm giác dễ chịu gấp trăm lần phải nghi ngờ và cảnh giác nhau.

Vậy mà đột ngột anh bật tin, mãi mười ngày sau anh giải thích với lý do, “Mình tạm thời dừng liên lạc nữa để giải quyết chuyện gia đình, khi nào cả hai xong hết thì mình về với nhau.” Sau đó, mặc kệ cô kêu gào, mặc kệ mọi thắc mắc, mặc kệ mọi nghi ngờ. Điện thoại anh cài chế độ “lơ” với cô, gọi anh không bắt máy, nhắn anh không trả lời. Cô bắt đầu tức giận và xóa số.

Tự ái khiến cô nghĩ đến việc mình phải xóa đi tất cả những gì liên lạc được với anh, số điện thoại là thứ đầu tiên. Cô biết, đưa yếu đuối và si tình như cô thì dù có tự ái đến đâu, mà chỉ cần nhớ đến thôi là sẽ lục điện thoại và gọi như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Ông trời cũng đã cướp đi của cô hoàn toàn khả năng nhớ các con số, nên ngay cả số của người mà cô yêu thương nhất, cô cũng không nhớ nổi. Nên trước khi xóa số anh khỏi danh bạ điện thoại, việc điên khùng nhất cô làm bây giờ là ngồi học thuộc nó, để khi tức giận xóa đi, nó vẫn còn đâu đó mà khi hết giận, cô lại có thể gọi. Học số điện thoại anh như một cách níu kéo những gì còn sót lại, một chút hy vọng mong manh còn lại tới sau cùng... Ông trời luôn phụ sự cố gắng của cô, dẫu học bao lâu đi nữa thì mười con số kia vẫn cứ nhảy loạn lên, không nằm đúng vị trí

vốn được sắp xếp là của nó, cứ nhắm mắt lại là cô chỉ đọc được giỏi lắm là đến chữ số thứ năm, cảm giác bất lực giống như ngày xưa đi học luôn bị điểm 0 trước bất kỳ môn học nào buộc phải thuộc tất cả các con số. Nên cô chần chừ mãi vẫn chưa bấm lệnh delete ra khỏi danh bạ.

* * *

Nếu đã quyết tâm đến vậy thì anh phải sống cho thật khỏe mạnh chứ, tại sao thế này? Quanh anh hàng đồng loại dây nhợ và máy thở. Cô ngồi thụp xuống, như chính cô đã phải trút hơi thở cuối cùng. Mọi người ôm mặt rầm rức khóc, cô không quan tâm mình là ai nữa, cô tiến đến, nắm lấy bàn tay anh, “Em đây, em đến rồi đây, em đến rồi, anh, dậy thôi.” Những ngón tay anh cử động, những ngón tay đã gầy hơn trước rất nhiều, từ trong khóe mắt anh rơi ra những giọt nước. Chiếc máy theo dõi báo những tiếng kêu dài. Cô hoảng hốt, “Không, không, anh à, đừng đi, anh ơi...”

* * *

Cô không xóa số điện thoại hay làm gì để khỏi phải nhớ anh nữa, đơn giản cứ để nỗi nhớ tràn đầy lồng ngực cô, hình ảnh anh lấp đầy trong trái tim cô. Cô hạnh phúc rằng dù bắt đầu hay kết thúc, anh cũng vẫn chỉ muốn gặp cô. Nên cô không được phép quay lại những ngày tháng khổ đau cũ, mà phải sống thật hạnh phúc như những ngày gần gũi bên anh.

Buôn Hồ, tháng 5.2014

ĐIÊN VÀ TĨNH

Nhà bếp loảng xoảng tiếng chén vỡ, Hạ xốc con bé lao nhanh lên cầu thang, khóa trái cửa phòng, chạy ra lan can nhìn xuống. Tiếng con bé khóc ré lên, cặp mắt kính bên nhà đối diện ngừng gõ máy tính, nhìn sang, lo lắng. Tiếng bà già dưới đường ngó lên, “Mày đừng có ngu, đừng có dại, con ời là con!”

Cái khu phố nhốn nháo, Hạ nhếch môi, ẵm con bé vô phòng, khóa hai lần cửa trước. Nguyên buổi chiều, căn phòng được yên tĩnh, không ai dám gõ cửa. Hai mẹ con Hạ được ngủ ngon giấc.

Thình thoảng Hạ bật ngồi lên, qua cái cửa kiếng không bỏ rèm, thoáng thấy cặp mắt kính bên kia bồn chồn. Hạ lại nằm xuống. Đời vậy đó! Ai biểu Hạ ngu?

* * *

Cặp mắt kính bên nhà đối diện dày gần năm độ, bằng tuổi Hạ, mười năm trước từng cùng Hạ lang thang khắp nơi theo yêu cầu của cô. Mười năm trước đã từng nắm chặt bàn tay Hạ để hỏi “Có yêu anh không?” Hồi ấy Hạ yêu, yêu rất nhiều, yêu đến nỗi chỉ muốn cưới làm chồng ngay tức khắc, Hạ không thể chờ đợi thêm một ngày nào nữa, huống gì phải chờ đợi đến mấy năm dài cho tới khi ra trường. Nhưng cái mắt kính ấy không cưới, bắt đợi, Hạ không đợi nên Hạ bỏ. Ngang tàng và khùng điên!

Những cuộc tình chóng vánh, tan nhanh đến nỗi chỉ cần cái nắm tay là Hạ đòi cưới, đâu chừng có chục mối tình “chạy không kịp lượm dép” sau câu hỏi của Hạ. Hạ thấy thú vị vì điều đó, Hạ xem như một trò chơi để thử thách tấm chân tình của tình yêu. Với họ, Hạ chỉ là một con bé đang thêm cái đám cưới đến điên cuồng. Còn với Hạ, bọn họ chỉ là những động vật không đáng tin cậy. Chỉ duy nhất có một người, người đó gật đầu, gật rất nhanh, làm Hạ bị

rơi như từ chín tầng lầu rơi xuống. Thấy hẫng, giá mà người đó cũng bỏ chạy, thì cái cảm giác rơi ấy không đeo đẳng mãi cho tới bây giờ. Vì đã gật đầu nên Hạ cười, cười chồng cứ như ra chợ trót trả giá một món đồ nào đó mà mình không thích.

Cưới xong, Hạ về một khu phố không giàu không nghèo, chỉ nổi bật sự ồn ào và nhiều chuyện của một số quý bà rảnh rỗi. Nhà Hạ có cái lan can, phía dưới lan can ấy là đường đi, ngày đầu tiên Hạ nhếch môi cười với chồng, “Ném xuống đây cũng chả chết!” Chồng chửi, “Điên!” Hạ cười ha há, vì đời Hạ, chưa bao giờ Hạ thấy mình tỉnh.

Hạ xếp những chiếc máy bay từ phong bì trong tiệc cưới, Hạ cho nó “phi” xuống lan can. Ba tiếng đồng hồ sau, mẹ chồng cầm cây chổi lá dừa quét lết xẹt dưới đường, chửi đồng, “Con nhà mất dạy! vô văn hóa!” Nhìn dưới chân mình còn chừng vài chục cái máy bay, Hạ ném tất cả xuống. Cái cuối cùng tự nó rơi xuống khi nhìn thấy cặp mắt kính nhà đối diện bước ra lan can. Cái mắt kính ngõ ngàng nhìn Hạ, rồi nhoén miệng cười. Hạ nghe bủn rủn chân tay, đứng dậy chạy vô phòng, kéo nhanh cửa lại và thở dốc.

* * *

Mười năm, có ai ngờ hai người từng yêu nhau lại trở về sống ở hai căn nhà đối diện nhau trong một hoàn cảnh trở trêu đến ngõ ngàng, một người đang độc hành kiếm tìm hạnh phúc, người còn lại được rước về với pháo và xe hoa.

Mắt kính đi làm giờ hành chánh, rất đúng giờ, rất nghiêm túc, giờ còn lại ở nhà làm bạn với cái máy tính kê gần cửa sổ trên lầu. Còn chồng Hạ, liên tục về nhà trong những cơn say. Hạ có phàn nàn hay giận dỗi thì nhận được cái bĩu môi từ mẹ chồng, “Làm vợ mà không biết khuyên chồng!” Cắn môi mà nhin, dù cũng muốn “điên” một chút, điên để cãi lại, “Làm mẹ khuyên không nổi thì sao làm vợ khuyên nổi?” Nhưng cái miệng Hạ kịp cắn lại, cắn để rớt

vài giọt nước mắt tủi thân.

Sau ba tháng làm vợ, làm dâu, bị cặp mắt kính ám ảnh, Hạ không dám mở lời, không dám nhìn thẳng vào ai khi bước ra khỏi cửa, cảm giác luôn có rất nhiều người đang biết cái bí mật khủng khiếp đời mình. Mà rõ ràng Hạ làm gì có lỗi, ai mà không có quá khứ? Nhưng chẳng hiểu sao Hạ vẫn sợ.

Có một cái máy bay giấy ném vèo từ lan can bên kia qua bên này, bên trong là cái nick yahoo. Hơn cả những lời mở màn sáo rỗng, cái mắt kính chọn một mở đầu rất khôn ngoan và khá bí mật. Hạ mở máy tính và add nick vào.

Từ đó, Hạ có thể ngồi chờ chồng đến bất cứ giờ nào mà không phải ngủ gà ngủ gật để tìm game chơi. Có khi tới sáng mà chồng chưa về Hạ vẫn thức, nhà đối diện đèn vẫn sáng, icon của nick vẫn sáng. Thỉnh thoảng mẹ chồng gõ cửa phòng với vẻ thông cảm, “Thôi ngủ đi, nó về gọi thì dậy!” Hạ gật đầu, Hạ vẫn ngồi. Sau đó ít lâu, nghe mẹ chồng nói với chồng những câu làm Hạ rất mát ruột, “Mày đi thì còn về với vợ, đêm nào nó cũng ngồi chờ mà mày không thấy thương sao?” Hạ định cười một tràng cho khoái trá, nhưng kịp nín lại.

Hạ mang thai, mắt kính đúng mười một giờ đêm là đi ngủ với lý do “Bà mẹ mang thai cần ngủ sớm.” Rõ là... mình mang thai hay đằng ấy mang thai? Chồng chẳng hỏi thăm được câu nào cho tử tế. Hạ mặc kệ. Chồng thì chồng, mình thì mình. Rồi chẳng ai sống giùm cho ai được, phần ai nấy sống, vẫn cái bữu môi dài cả thước khi nhớ đến tay MC trong đám cưới, “Giờ đây họ đang tay trong tay, tuy hai mà một”, làm quái gì có chuyện làm một. Nhiều lần Hạ muốn xách giỏ bỏ đi, chẳng hiểu vì sao, có lẽ cảm thấy bức bối vì cái nhà không phải của mình, vì chán nản với việc dạ dạ vâng vâng sau mỗi câu nói. Sau những trận cãi vã, Hạ lại nhìn ra lan can, ở đó, Hạ thấy có con đàn bà xoa tóc đang vẫy tay... xuống chơi, xuống chơi... Con đàn bà đưa hai tay ra như sẵn sàng đỡ khi Hạ nhảy xuống. Và bên kia, cặp mắt kính như có sức mạnh

vô hồn, đẩy ngược Hạ vào trong. Có thể, trong suốt cuộc đời Hạ, giây phút làm Hạ tỉnh chỉ là phút đối diện với cái cặp mắt kính suốt ngày không mở miệng mà chỉ gõ bàn phím với những con chữ vô hồn bay qua hai cái lan can trong cửa sổ yahoo.

- Em không được phép ra lan can nhìn xuống!
- Vì sao?
- Vì đó là giây phút nhìn em rất đáng sợ!
- Ai sợ?
- Tất cả! Ai cũng sợ một người đàn bà bỏ con mình để chết!
- Em không định chết!
- Nhưng anh sợ phải ám ảnh bằng chính sai lầm của mình!
- Sai lầm của anh?
- Ừ, nếu anh chịu cưới em, có lẽ em không sống như bây giờ!
- Em sống ra sao?
- Em sẽ không ra lan can...
- Bên ấy cũng có lan can, chắc gì...
- Nhưng anh sẽ giữ em rất chặt trong tay mình...

Hạ nhếch môi, “Con cá sống là con cá to”, ai cũng tưởng mình rất “ngon lành” và đã để mất một thứ “ngon lành” hơn.

* * *

Hạ sinh con. Bên này là ồn ào, là nhộp nhúa tã, giấy, khăn; bên kia là cặp mắt kính bồn chồn, lo lắng. Không icon yahoo, không máy tính, Hạ nằm ngoan ngoãn nhìn con ngủ, khi mẹ chồng đi chợ, cẩn thận khóa trái cửa phòng rồi bật nhanh yahoo để nhận những tin nhắn offline. Không có gì cả, vậy mà Hạ tưởng phải nhận cả trăm tin so với ánh mắt ngoài kia. Chồng phát hiện Hạ ngoan cố mở máy tính khi mẹ chồng cảnh báo “Ngồi sẽ bị đau lưng

kinh niên!”), anh dọn máy tính xuống lầu, phòng hai mẹ con trống huơ trống hoác, chỉ là cái máy vi tính bị dọn đi mà Hạ cảm thấy mình bị tước đi cả thế giới.

Cái khốn nạn của đời Hạ là không phải chồng yêu thương mà lo lắng cho cô, anh sợ khi có một con vợ bại liệt nằm một chỗ thì anh không thể cày mà lo cho đến hết đời, vậy thôi! Thế là cướp của Hạ mất cái máy tính. Mà suy cho cùng, nếu anh biết cái máy tính Hạ dùng không phải để viết mà để chat với tình cũ thì có lẽ anh còn tước đi nhiều thứ khác của Hạ chứ không riêng gì cái máy. Dù sao thì trong cái khốn nạn ấy cũng có cái may.

* * *

Liệu có phải chuyện hằng ngày Hạ suy nghĩ về cặp mắt kính là ngoại tình? Trong khi cả khu phố không ai biết hai người từng quen biết nhau, và tới bây giờ cũng chưa ai nói với ai câu nào. Chỉ trừ bà mẹ chồng cầm cây chổi lá dừa quét lẹt xẹt, vừa quét vừa chửi “Thứ con nhà không có giáo dục”, lúc ấy cái mắt kính ngó ra, đưa một cái liếc mắt khó chịu về mẹ chồng Hạ, mẹ chồng Hạ thì tưởng có người đồng cảm, xổ ra một tràng lời phàn nàn “Chả hiểu học đại học như người ta, viết văn viết báo mà cái nhà không gọn gàng nổi một ngày...”, rồi quay sang cái mắt kính mỉm cười, “Cậu chưa vợ, nhớ chọn cho kỹ, đừng chọn cái thứ đoảng như con dâu nhà này!” Mắt kính ngó lên lan can, rồi thọc tay vô túi bỏ đi. Vậy đó, Hạ và mắt kính được gắn một mối quan hệ “cảnh giác” theo lời dặn dò của mẹ chồng Hạ. Hạ nằm trong nhà, muốn cười, cười cả tràng mới sượng. Nhưng thấy chồng vừa đi làm về, liếc qua nhìn con, Hạ thôi không cười, nằm yên giả vờ mệt mỏi và ngủ.

Tiếng con bé ré lên thất thanh, thấy chồng ôm nựng con quá mạnh, râu lởm chồm trên cằm làm con bé đau, Hạ vùng dậy, dang tay tát thẳng vào má chồng, rồi ôm con vào lòng. Sau vài phút sững sờ, chồng Hạ lia con mắt đỏ lừ về phía Hạ, Hạ giương mắt lên chờ đợi, thách thức, nghiêng răng khi một tay ôm con, một tay vúi vào cánh cửa tủ áo quần như để tìm một điểm tựa.

Chồng Hạ bước thêm một bước, Hạ hét lên, “Anh chỉ cần thêm bước nữa, em sẽ cắn lưỡi!” Hạ lè lưỡi để giữa hai hàm răng, sẵn sàng làm chuyện mình vừa nói, tay siết chặt con. Chồng Hạ khựng lại mấy giây rồi lao nhanh như bay về phía Hạ, hai tay anh ôm ngang qua người Hạ, siết chặt, chặt đến nỗi Hạ ngạt thở, tiếng con bé lại khóc khi bị ghì chặt giữa ba và mẹ. Hạ cố vùng ra để đỡ dành con. Mắt chồng vẫn đỏ, có cả nước mắt.

Chồng lại ghì chặt Hạ lần nữa, “Em là một con điên! Em nghĩ anh không thể yêu thương con mình sao?”... Hạ đổ người xuống, tức tưởi khóc.

Bên kia, mắt kính lẳng lẳng vô phòng và khép cửa.

10.2010

DƯỚI THÁP CHUÔNG NHÀ THỜ

Hai mươi năm trước.

Tháp chuông nhà thờ còn là tháp chuông gỗ. Bốn giờ sáng, người đàn ông nhỏ thó, gầy gò nhưng cần mẫn thức dậy kéo chuông. Không sai một giây nào. Chuông nhà thờ đổ, người ta thức dậy, người đi chợ, kẻ lên rẫy, một số người khác đến nhà thờ. Mọi thứ rất yên bình. Chỉ có cha quản xứ lo lắng nhìn người kéo chuông, cái tháp chuông đã quá mục nát, nó đang đưa theo từng nhịp chuông ngân. Chỉ khi người đàn ông buộc dây vào cột, ra khỏi cái tháp thì cha quản xứ mới bắt đầu chuẩn bị áo dăng lễ. Và thường, mỗi tuần vào thánh lễ của ngày Chủ nhật, giáo dân tập trung đông đủ nhất, thì cha quản xứ nói về ước mơ có một tháp chuông mới, cao hơn, đẹp hơn và an toàn hơn. Khi nói về điều ấy, mắt cha hướng về góc nhà thờ, nơi người đàn ông kéo chuông nhỏ thó ngồi hiền lành, phó thác mọi sự cho Chúa.

Cái sự cần mẫn, tỉ mỉ của người kéo chuông quá tuổi tứ tuần đã rơi vào mắt của một người đàn bà lỡ thì, vô duyên ở tuổi ba mươi lăm. Người đàn bà tên Thụ, cái tên cũng nghe mang cả nghiệp chướng, nặng nề đeo đẳng cả cuộc đời.

Thụ ngồi trong nhà thờ, nhưng ít khi nào rời mắt khỏi người kéo chuông. Ở Thụ, người đàn ông ấy luôn có sức cuốn hút kỳ lạ, kỳ lạ đến mức thỉnh thoảng bà chấp tay, “Lạy Chúa, xin Ngài tha tội, có đôi khi nhìn người kéo chuông, con lại quên mất Ngài.” Rồi không chỉ Thụ ngồi nhìn người kéo chuông từ góc nhà thờ nữa, mà hằng ngày, Thụ thức dậy thật sớm để đến nhà thờ trước bốn giờ sáng, để ngồi trên bậc thềm và đợi. Thụ chỉ đợi một điều, cái dáng nhỏ thó cần mẫn ấy là một thứ không thể thiếu trong mỗi ngày của Thụ. Thụ không biết phải làm gì hơn, đời Thụ có nhiều điều tiếng không hay rồi, ở cái xứ này người ta không cho Thụ sống đàng hoàng như một người

bình thường, Thụ ước, giả như người ta cứ sống thật vô tâm thì hay biết mấy. Giờ Thụ vẫn ước như vậy, rồi Thụ lo sợ, sợ mỗi ngày ra khỏi nhà trước bốn giờ sáng, bước đi từng bước trong màn đêm tối mịt để đến nhà thờ, Thụ vẫn sợ có ai đó biết, ai đó dõi theo, rồi họ lại nói rằng Thụ là con đàn bà trắc nết hư thân, hẹn trai ban đêm không được thì hẹn vào tầm nửa đêm về sáng... Thụ lo sợ rằng người đàn ông hiền lành kia sẽ không thoát khỏi những điều tiếng mà Thụ vô tình mang đến, rồi liệu sau đó, người ấy có còn kéo chuông?

Nhưng Thụ vẫn đến, khi nhà thờ chưa có một ai, Thụ vẫn ngồi vào chiếc ghế quen thuộc, nơi có thể nhìn thấy rõ bàn thờ và cũng nhìn rõ ở góc cuối nhà thờ. Người kéo chuông vào nhà thờ khi cha sắp lên bàn thờ, ngồi vào chiếc ghế cuối cùng ấy. Hôm nay, người kéo chuông nhìn sang Thụ, nhếch môi nở một nụ cười. Trời lạnh xuống mười lăm độ, mà Thụ nghe mặt nóng bừng bừng, phải tháo bớt khăn choàng xuống, không dám liếc nhìn xung quanh, Thụ có cảm giác cả nhà thờ đang nhìn về Thụ.

* * *

Người đàn ông ấy tên Kha. Kha là con nhà nghèo. Bị câm điếc bẩm sinh. Ít người biết điều ấy, có lẽ, nhìn gương mặt khắc khổ của Kha, ít ai lại gần, nên không ai biết rằng Kha không thể nói chuyện được. Chỉ có cha quản xứ biết, và cha đưa về làm người kéo chuông, phụ vài việc trong nhà xứ từ khi Kha chưa tới tuổi thiếu niên. Đối với Kha, cha quản xứ không chỉ là linh mục, đó là Cha của Kha, là Chúa của Kha, vì thế mà Kha trung thành và kính trọng hơn bất cứ ai trên đời này.

Kha không biết chữ, cha quản xứ cũng phải khó khăn lắm mới dạy cho Kha biết viết. Sau nhiều năm, Kha biết thể hiện mong muốn của mình bằng chữ viết. Đó là lần đầu tiên cha quản xứ nhìn thấy nước mắt của Kha. Có lẽ... cả đời Kha, anh nghĩ rằng mình không bao giờ được ở gần ánh sáng của tri thức. Và, cuốn sách đầu tiên mà Kha muốn đọc, không gì khác ngoài cuốn Kinh thánh.

* * *

Sau bốn năm vận động mọi nguồn lực để xây một tháp chuông mới. Ngày khánh thành tháp chuông, Kha được nắm dây và kéo đầu tiên, ánh mắt cha quản xứ nhìn Kha hài lòng, an tâm.

Và... Cha quản xứ qua đời, Kha đã kéo chuông từ hai giờ sáng đến hai giờ chiều hôm sau, kéo liên tục để thông báo cho giáo dân biết tin dữ. Nhiều người muốn thay Kha cho Kha nghỉ ngơi, nhưng Kha không chịu, Kha cứ kéo... cứ kéo... mồ hôi đổ ướt lưng áo, đầm đìa trên mặt, môi tái nhợt... Kha không còn đủ sức để khóc. Kha kéo như kéo hết nỗi đau về phía mình, như đang hành xác, như muốn níu giữ người thương yêu duy nhất của cuộc đời mình.

Toàn thể giáo xứ đội khăn tang để tiễn người cha thân yêu về nơi yên nghỉ cuối cùng. Cha đã nghỉ dưới chân tháp chuông vừa được xây nên.

Kha quỳ mọp ở đó suốt nhiều ngày liền, không nước mắt, không lời kinh... Chỉ là ánh mắt rảo hoành một cách đáng sợ. Thụ nhìn thấy, Thụ chỉ đứng từ xa, không hiểu sao ngay lúc ấy Thụ cũng không dám tới gần Kha. Kha có cái gì đó rất dữ dội trong ánh mắt, nó khiến Kha không thể khóc. Thụ ước, giá mà Kha khóc, Thụ đã có thể chạy ngay lại, ít nhất cũng là để lau nước mắt cho anh.

Sau hôm đó, chuông nhà thờ vẫn đổ lúc bốn giờ sáng. Nhưng người kéo chuông là một chú bé lễ sinh chừng mười hai tuổi. Không còn Kha, Thụ không biết tìm Kha ở đâu. Thụ buồn bã khi nghe tiếng chuông, mệt mỏi khóc, mệt mỏi cười. Rồi sau đó, nhờ mai mối của người quen, Thụ lấy một người đàn ông lạ, không tình yêu. Bỏ lại tháp chuông nhà thờ, bỏ lại cái dáng nhỏ thó cần mẫn của người kéo chuông. Thụ đi!

* * *

Mười sáu năm sau.

Tháp chuông đã cũ, nhường chỗ cho một điều mới hơn, lớn hơn, đó chính là nhà thờ mới. Ngoài quả chuông cũ, nhà thờ còn được một giáo dân tặng thêm ba quả chuông mới. Mỗi người dân ở giáo xứ này đều tự hào rằng, dù ít hay nhiều, thì mình cũng đã góp vào đó chút công sức cho công trình khang trang này.

Thụ đã năm mươi lăm, cái tuổi đủ chín muồi những trải nghiệm của một người đàn bà. Bỏ trốn những trận bạo hành của người đàn ông không hề có chút thương yêu. Thụ trở về. Không gì ngăn cản Thụ tìm về nơi tháp chuông. Thắp một nén hương cho người cha quá cố.

Thụ vòng ra sau tháp chuông, dù nhà thờ xây mới, nhưng vẫn giữ nguyên gốc cây si, Thụ mỉm cười nhớ đến hình ảnh người cha quản xứ quá cố, ngày xưa, sáng Chủ nhật nào cũng cầm cây gậy để “lùa” bầy chiên không ngoan đạo, ra gốc si ngồi hút thuốc, để nhiều chuyện, và cả để ngồi tính toán những chuyện cơm áo tiền nong. Người cha đã làm nên nét văn hóa riêng biệt của người công giáo khi miếng cơm manh áo còn nặng gánh ở cái đất này, người cha đã yêu cầu giản đơn rằng “Cái áo con mặc vào nhà Chúa, hãy là cái áo đẹp nhất trong tủ áo, hoặc ít nhất là nó không nhăn nhúm như một miếng giẻ lau”, và... “Nhà ai không có bàn ủi, hãy xếp áo ngay ngắn xuống dưới vạc chiếu, nó sẽ không còn nhăn nhúm hàng trăm đường khi lấy ra mặc.” Thụ cười, nhìn xuống bộ quần áo mình đang mặc, lựa là... Ngày xưa, Thụ cũng từng mặc chiếc áo mà không cần biết nó đẹp hay xấu, chỉ cần che đủ thân mình.

Bất giác, Thụ thấy thẹn với người cha quá cố mà mình vừa thắp xong nén hương. Hình như hồi ấy, Thụ để ý đến bộ quần áo đẹp không phải vì cha, mà có lẽ vì cái nụ cười của người kéo chuông. Thụ cầm dây chuông, rưng rưng nhớ người đàn ông ngồi ôm cuốn Thánh kinh, lấy cục gạch vỡ viết xuống nền những điều ông không hiểu.

Người kéo chuông bây giờ ở đâu?

Thụ không biết. Không ai biết.

Thụ quỳ dưới chân Chúa, xin Ngài hãy chỉ đường cho con, hãy cho con biết Kha đang ở đâu? Chúa im lặng. Thụ tự đi tìm. Phải vậy thôi, nếu Chúa không chỉ đường thì Thụ phải tự đi tìm, còn ai khác để chỉ đường cho Thụ? Nếu giờ còn sống, Kha đã thành người đàn ông hơn bảy mươi tuổi. Kha ơi, ông ở đâu?

* * *

Nghĩa trang buổi chiều lặng ngắt, dưới chân cây thánh giá lớn, mộ phần “Nguyễn Kha” nằm khiêm tốn, cỏ mọc um tùm. Thụ đốt hết bó hương mang theo, khói làm bó hương cháy bùng trong tay Thụ, Thụ giật thót người, vội vàng dụi xuống vạt cỏ gần đó để cho chúng tắt đi. Khói làm Thụ cay mắt. Trong mờ ảo của khói và ánh nắng hoàng hôn, Thụ thấy cái dáng gầy gò, nhỏ thó mệt mỏi đi về phía mình, đi hoài mà không thấy tới. Bó hương trên tay Thụ đã tàn hết từ khi nào...

Tháng 11. 2010

NHOẼN MIỆNG CƯỜI

Nường gặp cô gái ấy trong một buổi tiệc cô đi cùng chồng, cô gái có đôi mắt buồn không thể lẫn vào đám đông dù âm nhạc và mọi thứ rất ồn ào, sôi nổi. Không hiểu sao Nường bị ấn tượng rất mạnh bởi cái nhìn của cô gái, họ không quen, nhưng buộc Nường phải gật đầu chào xã giao, dù xung quanh cũng có rất nhiều người không quen như cô gái đó.

Bào, chồng Nường, cũng không ngoại lệ, anh đứng thần thờ mấy giây trước cô gái rồi bàn tay anh tự dừng rịn mồ hôi, ríu ríu nắm tay Nường kéo đi. Nường ngoái lại nhìn, cô gái nhoẻn miệng và cười với Nường. Hai bàn chân Nường như chôn xuống đất, không bước tiếp được. Nụ cười của cô gái cứ như có ma thuật làm hút hồn người nhìn nó, nụ cười như của ai đó rất quen. Nường thầm cảm ơn trời đã không để Bào nhìn thấy nụ cười đó, nụ cười không vồn vã nhưng đủ sức hút kéo người đối diện đi theo những suy nghĩ của mình.

Lẽ ra, sau bữa tiệc ấy thì mọi thứ sẽ kết thúc, ai về nhà nấy, Bào và Nường sẽ lại có một cuộc sống vợ chồng đầm ấm như chính họ đang có và mong muốn có cho đến hết cuộc đời. Nhưng Nường bị nụ cười của cô gái làm cho đầu óc mụ mị đi, nó mụ mị đến nỗi lúc nào Nường cũng nghĩ chồng đang ngoại tình với nụ cười đó. Nường bắt đầu hạch sách, bắt đầu nghi ngờ, bắt đầu suy diễn hết tất cả những gì thuộc về Bào, bất cứ hành động nào của Bào, Nường cũng nghĩ có liên quan đến cô gái mà Nường đã gặp ở bữa tiệc.

Bào không bào chữa, không thanh minh, không cãi cọ. Chỉ thấy Bào bắt đầu mệt mỏi với những suy diễn của Nường, anh đi sớm hơn và về muộn hơn, ít ăn cơm nhà hơn, ít nói chuyện với vợ hơn, mọi thứ tồi tệ tới mức Nường yêu cầu anh ký đơn ly hôn. Mọi thứ gần như đổ vỡ.

Nường có giác quan và linh cảm của đàn bà, Bào nghĩ vậy, giác quan đó

chưa bao giờ sai, dẫu ban đầu Bào không tin là mình có thể phản bội Nường, nhưng Bào không cưỡng lại được trái tim mình, lúc nào nó cũng nói với Bào rằng, tình yêu của anh là ở đôi mắt buồn thăm thăm và nụ cười rất nhẹ kia.

Bào đã gặp lại cô gái trong một đêm say khướt loạn choạng tay lái để về nhà, cô gái với chiếc váy hoa mà Bào đã gặp hôm nào, đi lang thang một mình trên phố. Bào dừng lại, cô gái chỉ nhoẻn miệng và cười. Bào như bừng tỉnh, tỉnh hẳn dù trước đó Bào nghĩ mình không thể lái xe về đến nhà, Bào bảo cô gái lên xe rồi anh chở đi. Đêm ấy, Bào đã không về nhà thật.

Nường và Bào như hai người ở cùng nhà trọ, không nói gì với nhau, phần ai nấy sống. Nhiều đêm nằm thức trắng suy nghĩ tới lui, Nường tự hỏi liệu mình có công tâm khi ghen tuông mà không có một chứng cứ nào xác đáng? Cái nhoẻn miệng cười ấy hút hồn chính Nường, sao cô lại đem cảm xúc của mình đổ sang chồng với ý nghĩ đàn bà còn bị mê hoặc, hướng gì đàn ông. Nếu đúng là Bào ngoại tình, Nường cần có chứng cứ, ít nhất là một lần bắt quả tang thì mọi thứ mới phơi bày rõ ràng, mạch lạc, khỏi khúc mắc, đau khổ trong nhau. Nghĩ là làm, Nường cần một lần bắt quả tang.

Sáng, Nường nghỉ làm, chồng ra khỏi nhà trước, Nường trang điểm rồi theo sau, giữ một khoảng cách nhất định. Bào đến công ty rồi ở hẳn trong ấy đến trưa, giờ ăn cơm Bào cũng không ra ngoài. Nường ngồi ở quán cà phê đối diện công ty uống đến gần sáu ly nước để đợi. Năm giờ chiều, Bào ra khỏi cơ quan, Nường lập cập chạy theo. Bào không về nhà, Nường nhếch môi, mình chả nghĩ sai bao giờ, giờ này là giờ ngoại tình còn gì? Bào chạy quanh quần nhiều ngõ hẻm, chạy qua nhiều khúc cua, Nường phải cố gắng lắm mới không bị mất dấu. Nhưng rồi tới một khúc cua rẽ vào một con đường vắng, Nường bị mất dấu. Không còn cách nào khác là Nường lui lại đầu đường và đợi ở đó, thế nào thì Bào cũng sẽ phải trở ra.

Gần mười một giờ đêm, có ánh sáng của đèn xe rọi vào con mắt đang chực muốn sụp xuống vì mệt của Nường. Nường vội lùi xe, kéo khẩu trang

lên gần phủ mắt. Bào chạy ra cùng cô gái mặc váy hoa. Không ai khác chính là cô gái mà Nương gặp ở bữa tiệc nọ. Hai người lướt nhanh qua Nương. Nương vội vàng nỗ lực đuổi theo. Nương chỉ muốn đuổi kịp, để gọi Bào, để cho Bào biết rằng từ nay anh chẳng có gì phải chối cãi nữa, rằng mọi thứ đã rành rành ra đó rồi. Nhưng Nương chạy mãi mà không kịp, khi rờ ga gần sát xe Bào thì Nương có cảm giác lạnh lạnh. Khi Bào đưa cô gái qua hết những khúc cua ngoằn ngoèo để ra đường lớn thì Nương gần như chạy xe ngang họ, Bào tuyệt nhiên không nhìn thấy Nương, chỉ có cô gái nhìn sang Nương, nhoẻn miệng cười. Lạy Chúa! Vẫn nụ cười đó, nụ cười mà Nương gặp từ bữa tiệc, nụ cười đã ám ảnh cô tới mức cô đã đẩy chồng về phía cô ta, rồi lại tìm mọi cách để giành giật chồng về cho mình.

Nương nghiêng rằng, định gọi Bào thì bỗng nhiên Bào vọt ga nhanh hơn, bỏ mất Nương một đoạn chừng trăm mét. Cô gái lại quay mặt ra sau, nhìn Nương rồi lại nhoẻn miệng cười. Sau cái cười đó, Nương thấy chân tay mình tê cứng, môi miệng cũng cứng ngắc, khi thấy từ sau cổ cô gái, những vệt đỏ, loang dần loang dần, dù là chiếc váy hoa nhiều màu sắc sỡ, Nương cũng nhận ra thứ đang loang dần từ cổ và vai cô gái đó chính là máu, xe vẫn chạy, Bào vẫn phóng xe như điên, cô gái ngồi sau vẫn bình thản, chỉ có tay chân của Nương là cứng đờ, mọi thứ bay vèo vèo qua trước mặt Nương, Nương không còn cảm giác mình đang chạy xe, chỉ là sự hoảng loạn, lo lắng cho an nguy của Bào. Nương đang đuổi theo Bào, chỉ để hỏi rằng hai người đã bị tai nạn ở đâu? Tại sao không đến bệnh viện mà chạy xa đến vậy? Mà nếu không phải cô gái đã bị tai nạn thì cô cũng muốn gọi cho Bào dừng xe, vì có thể cô gái đang nguy hiểm đến tính mạng.

Nhưng Bào không hạ ga, Bào chạy như điên, tốc độ mà Nương chưa bao giờ nhìn thấy Bào chạy. Nương hết xăng, xe tắt máy, bừng tỉnh khi thấy xe của Bào và cô gái lao vút đi trong đêm tối. Nương từ từ hình dung hết những thứ vừa xảy ra, nhìn đồng hồ điểm đúng mười hai giờ đêm, xung quanh chỉ

có tiếng ếch nhái, không một bóng người, không thấy ngôi nhà nào, có lẽ Nường đã ra khỏi thành phố khá xa, nhưng đang ở đâu thì Nường không biết. Nường bắt đầu thấy sợ, cô lấy điện thoại ra gọi, nhưng bấm mãi mà điện thoại không lên nguồn. Cô thụp xuống, hai tay run run cố cầm cho chắc điện thoại rồi ngồi khóc hu hu. Cô cầu mong được nhìn thấy người, thấy một chiếc xe tải hay một thứ gì đó do con người điều khiển, chỉ để hỏi rằng mình đang ở đâu. Nhưng hơn một tiếng đồng hồ trôi qua, cô không thấy bất cứ điều gì như cô mong đợi. Sự sợ hãi bắt đầu như tan biến dần, nhường chỗ cho bản năng tồn tại, cô đứng dậy, dắt xe đi về hướng có nhiều ánh sáng hơn. Tiếng ếch nhái kêu dường như mỗi lúc một lớn hơn. Đôi giày cao gót làm chân Nường phồng rộp lên, nghe đau nhói tới tận tim.

Đi chừng nửa giờ, từ phía đối diện với Nường có ánh pha của đèn xe, không phải là một đèn mà tới hai đèn, có thể là hai chiếc xe máy chạy song song hoặc một chiếc xe lớn, dù là gì cũng được, Nường thấy như mình vừa bắt được vàng, Nường đá chân chống xe rồi đợi, nhất định Nường phải đón họ lại, chỉ để hỏi đường ra khỏi nơi này, mà nếu họ có tốt bụng hơn, thì cho Nường một ít xăng, chứ giờ trời chuyển sang nửa đêm về sáng, ít nhất cũng phải năm giờ sáng, may ra mới có người bán mua với Nường.

Hai cái xe tiến lại gần hơn, Nường nhìn rõ dần, không phải hai chiếc xe máy mà là một chiếc xe tải, Nường thở phào. Cô ra giữa đường đứng vẫy tay, chiếc xe chạy chậm dần rồi dừng hẳn, trên xe bước xuống hai người đàn ông, một trẻ một già, Nường đoán đó là hai cha con. Người đàn ông già có vẻ cần thận hơn, ngó xung quanh trước khi tiến đến hỏi

Nường, “Chuyện gì?”. Nường vừa mừng vừa run, cô lắp bắp, “Dạ, dạ... xin lỗi ông, tui muốn hỏi tui đang ở đâu, tui... tui... đi lạc, xe hết xăng...” Gã thanh niên trẻ hơn bước thêm vài bước lại gần Nường, “Nhưng cô đi đâu mà lạc?” Nường lắc đầu, “Tui... tui... hông biết!” Hai người đàn ông cười lớn, người lớn tuổi lại hỏi, “Chuyện khó tin, không biết đi đâu sao biết mình lạc?”

Nói rồi ông quay người đi về phía xe, Nường lắp bắp, “Thưa... thưa ông làm ơn, chỉ đường tui ra khỏi đây, hay là cho tui xin ít xăng... mà... mà ông cho tui đi cùng với, giờ tui sợ lắm, tui hông dám đi nữa!” Nường sợ thật, dù không biết hai người đàn ông này là người ra sao, nhưng nếu họ lại bỏ cô giữa đêm ở cái nơi mà cô không biết là đâu này thì giống như giết chết cô, lặp lại cảm giác kinh hoàng vừa xảy ra cho cô lần nữa. Gã trai trẻ hơn bỏ đi, “Thôi đi, ba! Nửa đêm nửa hôm có đàn bà con gái đòi đi nhờ xe, ai biết có giăng bẫy đâu đó không, cha con mình chết như chơi!” Nường nghe nói thì hoảng hồn nói gần như lạy lục, giọng sắp khóc, “Tui năn nỉ hai ông, cho tui đi cùng, bỏ cái xe máy lên giùm tui với, giờ mà hai ông bỏ tui lại đây, chắc tui chết vì sợ!” Người đàn ông lớn tuổi có vẻ mỉm lòng, nhìn ra sau thùng xe, nói con, “Mày đẹp mấy cái rọ, bỏ xe máy lên cho cố đi, nhưng mà, cô ngồi sau thùng xe nhen, trước hết chỗ rồi, thông cảm, phải đảm bảo an toàn cho tui tui, đằng sau thì hơi dơ một chút, vì xe chở heo đi bán mà!” Nường nghe vậy thì cảm ơn rồi rít, vội vàng chạy về phía xe như sợ hai người đàn ông kia đổi ý.

Cái thùng xe khá bí bưng, mùi phân heo xộc ngay vô mũi, nhưng giờ thì thậm chí ngồi trên đồng phân Nường còn cảm ơn nữa chứ nói gì là ba cái mùi lè tè, coi như mình đã thoát. Nường tựa người vào thành xe, rùng mình nhớ tới Bào, nhớ tới cô gái mặc váy hoa, nhớ tới hình ảnh máu loang ướm đầm vai và lưng cô gái. Nường lấy điện thoại ra bấm, cô cố gắng bấm nhiều lần, vì rõ ràng không thể là hết pin, vì cô mới sạc ban sáng, mà điện thoại cô có khi bốn, năm ngày không sạc pin vẫn không tắt nguồn. Tới khi mệt và bức quá, Nường ném mạnh điện thoại xuống sàn xe, giật mình vì màn hình điện thoại bỗng nhiên bật sáng. Trên loa điện thoại phát ra câu nói quen thuộc, “Thuê bao quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được...” Nường điếng hồn cầm điện thoại lên, thấy hiện trên màn hình dòng chữ “đang gọi CHỒNG”. Nường chưa hề mở được điện thoại lên, sao nó lại gọi vào đúng cái số Nường cần

gọi? Gã thanh niên trẻ trước đầu xe nghe vạch tấm bạt, thò đầu vào hỏi làm Nường gần như hét lên, đánh rơi điện thoại lần nữa, “Có chuyện gì sao?”, gã thanh niên chờ đợi câu trả lời, Nường lắc đầu “Không, không có gì!” Gã thanh niên tỏ vẻ thương cảm, “Ngồi mình buồn không, tui ra ngồi chung nói chuyện?” Không đợi Nường kịp trả lời, gã thanh niên trẻ vạch tấm bạt, lòn người chui ra sau thùng xe, đá văng mấy cái rọ vào góc sau, đi lại ngồi gần bên Nường.

Mùi phân heo cộng thêm mùi thuốc lá từ áo quần của người đàn ông lang bạt làm Nường muốn ói, nhưng trong bóng tối nên gã thanh niên không biết cảm giác của Nường, gã hỏi, “Tui hỏi thiệt, sao cô lại tới được đây?” Nường không trả lời gã thanh niên, giờ, Nường phải trả lời gì đây, trả lời rằng mình đi bắt ghen, bị chồng bỏ lại bơ vơ chỗ này sao? Hay là bịa ra một câu chuyện khác, rõ ràng, với câu hỏi đó, Nường không đủ thời gian để bịa một câu chuyện, mà Nường cũng không còn tâm trí đâu mà bịa một câu chuyện khác cho có lý với hoàn cảnh hiện tại của Nường. Nường trả lời bằng một câu hỏi khác để đánh trống lảng, “Xe anh đi đâu?” Gã thanh niên cười, “Đi gom hàng, lát chở ra lò mổ.”

“Nhưng ý tui là giờ tui đang ở đâu?” “Tây Ninh!” Nường há hốc, “Tây Ninh?”. Nường lặp lại hai từ Tây Ninh nghe khô khốc, gã thanh niên cười, “Gần tới biên giới Mộc Bài, không phải đường tỉnh lộ, giờ còn đang sâu trong quê lận!” Nường nhắm tịt, từ lúc mười một giờ đêm qua Nường còn ở thành phố, sao tới mười hai giờ là lạc mất Bào mà Nường có thể tới tận Tây Ninh? Không thể nào là Tây Ninh được, Nường cười, “Anh giống tui chi vậy? Sao mà đang ở Tây Ninh được? Làm sao tui về nổi với cái xe cà tàng của tui?” Gã thanh niên cười ha hả, “Về chi em, ở lại luôn với anh!” Nường hốt hoảng nghe giọng nói chuyển đổi sang giọng của một gã trai tầm thường đang muốn có hành vi đồi bại. Nường đứng bật dậy, “Tui hông giống, cho tui đi nhờ thì cho, hông cho thì bỏ tui xuống xe.” Gã thanh niên chụp lấy cổ tay

Nường, Nường cố vùng ra nhưng không được, gã lại chụp thêm một tay nữa của Nường rồi bẻ ngoặt hai cánh tay ra sau, cười man dại, “Chịu anh đi, không có cách gì thoát ra đâu!” Nường bị ấn vào thành của thùng xe, xe vẫn chạy, xóc, khiến môi cô đập vào thành thùng xe, tướm máu.

Gã hôn lên sau gáy cô, rồi đưa môi ra trước mặt cô, nhưng cô vùng vẫy khiến cho môi gã không tài nào chạm vào môi cô được. Gã thanh niên bất thành linh quật mạnh làm cô té xuống sàn xe, hai tay vẫn bị bẻ ngoặt ra sau, gã ngồi lên người cô, một tay gã nắm hai tay cô, tay còn lại gã lòn dưới váy cô rồi giật mạnh làm rách chiếc quần lót. Gã cười, “Cô em mặc váy, thật hấp dẫn!” Gã trai lại đưa môi lên gáy cô, ra mang tai, rồi đưa về trước mặt cô. Lần này, Nường như chợt nghĩ ra điều gì, cô thoáng rung mình, nhưng im lặng để cho gã hôn, được thế, gã hôn tới tận tóc, lên mặt cô, tay kia kéo váy cô lên ngang hông. Nường kêu lên những tiếng kêu nho nhỏ khiến cho gã thanh niên phấn khích, hấn quên việc mình đang cưỡng hiếp một cô gái, hấn thả luôn hai tay Nường ra, lật người Nường nằm ngửa. Nường chống được, bật ngồi lên, nhưng hấn đẩy Nường nằm xuống, khi bị đẩy lưng chừng, Nường đặt môi mình lên môi hấn. Gã thanh niên hôn cô điên cuồng. Bàn tay Nường bắt đầu bạo dạn xuống phần cơ thể dưới của gã. Không ngần ngại gì, hấn cởi phăng đồ ra trong khi môi vẫn dính chặt lấy môi Nường. Nường từ từ ngồi xuống, đưa miệng vào bộ phận của hấn, khi hấn phát ra những tiếng rên rỉ sung sướng thì Nường bất ngờ cắn phập vào đó, dùng hết sức bình sinh để nghiến, hấn thét lên đau đớn, nắm tóc của cô mà lôi ra, nhưng hàm răng của Nường vẫn cắn chặt lấy bộ phận sinh dục của gã, tới khi chiếc xe đột ngột dừng lại, làm gã té nhào, Nường cũng té theo thì Nường mới nhả của hấn ra, miệng Nường tanh mùi máu, gã trai bất tỉnh.

Người đàn ông lớn tuổi hơn, cha hấn vén tấm bạt, ngó vô hỏi, “Chuyện gì vậy?”, ông bấm đèn pin rọi vào, thấy con trai nằm bất tỉnh, miệng Nường đầy máu, ông hiểu ra ngay vấn đề, trong lúc hoảng loạn, Nường may mắn quơ

được cái liềm nằm dưới sàn xe, đưa lên cao thủ thế. Người đàn ông mở cửa thùng xe, bên ngoài, trời đã gần sáng, tuy nhiên xung quanh Nường vẫn không thấy có căn nhà nào, cũng như không thấy ai. Ông già hỏi, “Mầy làm gì nó? Đồ con chó, cứu mầy mà mầy trả ơn vậy đó hả?” Ông già đứng dưới đất, chụp lấy cuộn dây thừng để trói heo, quất mạnh vào chân Nường, lôi xuống, Nường bị bất ngờ, tay cầm liềm bị đánh vào thùng xe rơi xuống đất, Nường rơi ra khỏi thùng xe, té ngửa xuống đất, cái liềm rớt xuống trước, cổ

Nường bị cầm phập vào đó. Nường nhìn xuống chân mình, chiếc váy hoa phủ xuống tới đầu gối, Nường nghe ứa ở lưng, máu đã thấm loang dần xuống lưng. Chiếc xe tải bỏ đi, chiếc điện thoại được ném lên người cô, không có một bóng người nào quanh đó.

Hôm qua, Nường đã mặc chiếc váy này nguyên cả ngày mà vẫn không hay biết, cái váy mà Bào đã tặng Nường trong ngày sinh nhật của ba năm trước.

Nường nhớ đến cô gái mặc váy hoa đã nhoén miệng cười với Nường, có một lần hai người đi qua nhau, Nường đã nghe cô gái ấy thầm thì rằng, “Đừng ghen tuông, ghen tuông sẽ giết chết cô theo nhiều cách!”

Nường nhớ Bào từng nói rằng, “Làm ơn tin anh...”

Bào nằm ở sofa, nhìn đồng hồ, lẩm bẫm “Đi đâu mà giờ này không về?” Đêm qua anh say, rồi đã đến nhà cô gái đó, nhưng Bào về rất sớm vì anh luôn có cảm giác lạ lạ, sao đường đến nhà cô gái và đường về nhà rất quen.

Sáu giờ, điện thoại reo, số điện thoại của vợ, nhưng người ta báo vợ anh đã chết ở một cánh đồng tận Tây Ninh.

Bào chết sững khi nhìn thấy vợ mình với chiếc váy hoa, bị cái liềm cầm phập vào gáy, máu lênh láng. Nhìn sang chiếc yên xe máy của mình, Bào thấy có rất nhiều máu đã khô. Cảnh sát không hỏi gì, còng tay Bào giải đi. Mắt Nường vẫn mở thao láo như nhìn theo. Bào ngoảnh lại, thấy Nường đang

nhỏn miệng và cười.

6.2011

ĐỨA TRẺ BÊN NGOÀI CỬA SỐ

Phòng ngủ chỉ kê một chiếc giường, một cái tủ quần áo là không còn chỗ cho bất cứ gì khác, Lan không chịu cho thêm những thứ đồ linh tinh mà chồng bảo để ngoài chường mắt. Với Lan, phòng ngủ cần phải có chỗ lưu thông không khí cho Lan thở, Lan thuộc dạng khó thở, khó thở với bất cứ lý do nào, vui quá, buồn quá, mệt quá... Lan đều khó thở hết. Nhưng không phải bệnh tim, Lan không biết mình bị bệnh gì khi tất cả các kiểm tra, xét nghiệm đều nói Lan khỏe mạnh bình thường.

Cửa sổ phòng ngủ không có song, chiếc giường kê ngang cửa sổ, chỉ cần ngồi lên giường, mở cửa sổ ra là Lan có thể nghe tiếng chim hót trong khu vườn của nhà hàng xóm, Lan hài lòng vì ở thành phố mà tìm được căn nhà trọ thế này thì đã quá lý tưởng, không có khói bụi ồn ào, không có những căn phòng như cái hộp diêm bít bùng. Coi như sau đám cưới, đây có lẽ là niềm hạnh phúc đầu tiên, và Lan tin, với chiếc giường và không gian chật hẹp nhưng lãng mạn này, Lan và chồng sẽ cho ra đời những đứa con xinh xắn, khỏe mạnh.

Chồng Lan có tật mê chơi game, không chơi thì thôi, đã chơi thì không biết dừng, lần nào Lan cũng phải dùng “biện pháp mạnh” là rút dây mạng hoặc cúp cầu dao điện thì anh mới nhìn sang Lan cười cầu hòa và đi ngủ. Máy tính chồng để ngoài phòng khách, nói là phòng khách cho sang thôi, chứ đó là nơi làm việc của chồng, nơi xem ti vi, nơi ăn uống và thỉnh thoảng trải chiếu nằm ngoài ấy mà ngủ nếu có giận nhau hay muốn thay đổi không khí lãng mạn vợ chồng.

Ban đầu, sau bữa cơm tối, Lan thường nằm ngoài xem ti vi còn chồng thì đọc báo, lướt web và sau cùng là đánh cờ tướng online. Để đưa chồng vào phòng ngủ rất khó khăn, Lan không hiểu vì sao, ban đầu là giận dỗi, sau là

thờ ơ, sau nữa thì khóc lóc, chồng vẫn cứ cho đó là điều mình đang làm đúng, vì rằng anh không thể ngủ, vì rằng anh đang mệt mỏi bởi công việc, vì rằng hàng trăm thứ mà chồng biết rằng Lan không bao giờ chia sẻ nổi. Anh đẩy Lan vào con đường cùng, con đường mà Lan thấy mình bất lực, vô dụng, không thể làm điều gì nổi cho chồng, để chồng tìm đến với những ván cờ, đến những người ảo trên máy tính mà chơi.

Sau ba tháng, Lan sụt hơn năm ký, mẹ Lan hỏi con rể sao mà Lan sụt ký, lúc này dường như anh mới giật mình nhìn sang đôi mắt thâm quầng của Lan, mới cảm thấy hoảng hốt vì hình như mình đang làm sai một điều gì đó khủng khiếp lắm, đã khiến Lan không còn sức sống đến như thế này. Anh bảo rằng anh cứ tưởng được sinh hoạt như ngày chưa cưới vợ, anh tưởng rằng mình đã làm tròn trách nhiệm và nghĩa vụ của một người chồng. Lan bơ phờ nhìn anh, hỏi như hỏi ai, “Vậy còn tình yêu... nó đâu rồi?”

* * *

Sau đó, chồng đề nghị với Lan là mình nên có một đứa con. Lan sung sướng gật đầu đồng ý. Nhưng với đàn ông, hình như họ không thích chờ đợi một điều gì quá lâu. Sau ba tháng mà vẫn chưa nghe Lan thông báo gì chuyện mình trễ ngày hằng tháng, anh bắt đầu nản và có ý nghĩ rằng, có thể Lan không thể sinh con, có thể Lan đã từng làm gì đó gây tổn thương đến cơ quan sinh dục nên bây giờ khó có con...

Lan chỉ biết khóc. Vì... chồng Lan đã nói đúng!

* * *

Sau thời gian đó thì chồng trở lại với những ván cờ, với những đêm thức trắng mà không cần biết Lan thao thức như thế nào trong phòng ngủ. Lan cũng không còn đủ tâm trạng và sức lực để nằm xem ti vi, đợi chồng chơi xong các ván cờ thì cùng nhau vào phòng ngủ như trước đây. Ăn cơm xong, cùng lắm xem thời sự là Lan vào phòng nằm đọc sách, đọc báo và ngủ.

Đêm, tháng Ba trời nóng, cái quạt chạy ì ì, thỉnh thoảng lại trở chứng, đập đập mấy cái mới chịu chạy tiếp. Lan mở cửa sổ, bên ngoài gió thổi, nhưng tối thui. Dù có cảm giác khá ớn lạnh, nhưng vì nóng quá, Lan mặc kệ. Đang lật trang sách để đọc tiếp thì tiếng cửa sổ đập cái ầm. Lan hoảng hốt ré lên, đánh rơi cuốn sách. Lồm cồm bò dậy nhìn ra bên ngoài, không có gió, cũng không thấy ai. Chồng bước vào hỏi, Lan lắc đầu, có lẽ do cuốn sách đang hồi gay cấn, tiếng gió đập vào cửa sổ làm Lan giật mình thôi. Chồng tắt điện, chui vào giường, lấy cuốn sách Lan đang đọc bỏ xuống gối, cười, “Thôi, nghỉ đọc tiểu thuyết, ta sản xuất em bé!” Lan nhớ đến những câu bóng gió của chồng, cảm thấy không vui, nhưng điện đã tắt hết, chồng chẳng bao giờ nhìn thấy ánh mắt của Lan đang vui hay buồn. Lan ngoan ngoãn nằm xuống.

* * *

Tháng Tư, trời vẫn nóng, ai cũng chờ mong một cơn mưa đông để làm dịu bớt cái oi ả kinh khủng của trời thành phố. Lan vẫn không thể đóng cửa sổ lại để ngủ, vì nó làm Lan ngộp thở. Nên Lan phải để sáng điện, nằm đọc tiểu thuyết cho tới khi hai mắt không mở được nữa thì thôi, nhưng thường khi đọc, chẳng bao giờ Lan thấy mình buồn ngủ.

Lan nằm nghiêng, gối trên hai cái gối, cuốn sách trước mặt để lật. Lan giật mình nghe tiếng bản lề cửa sổ kêu két như có ai kéo, theo phản xạ tự nhiên, Lan nhìn ra, thì cánh cửa vẫn bình thường, nhưng dường như có cái gì đó bất an, Lan hô to, “Hình như có trộm! Anh!” Chồng phi như bay vô phòng, đá phải cái ghế, lò cò bước tới cửa sổ, bấm đèn pin rọi ra bên ngoài vườn, anh lắc đầu, “Không thấy ai!” Nói rồi anh kéo cửa sổ lại, dỗ dành Lan, “Em cứ nghỉ thoải mái một tí đi, đóng cửa lại nó cũng không thể làm em ngộp thở được, mở ra rất nguy hiểm, vì cửa mình không có song, em chịu khó vài đêm, anh nói ông chủ nhà làm thêm cái song cửa cho an toàn.” Với những dỗ dành ngọt ngào của chồng, Lan ngủ say mà không thấy mình khó thở nữa.

Lan thấy một đứa trẻ, không quần áo, còn đầy chất nhầy nhựa trên người, có gương mặt của Lan và ai đó rất quen, đang cố gắng trèo qua cửa sổ để vào giường Lan, cố gắng để né cơn mưa bên ngoài. Lan hoảng hốt, ré lên hoảng loạn, cố gắng đẩy đứa trẻ gớm ghiếc ấy ra ngoài, nhưng nó cố bám víu, cố vùng vẫy để vào nơi mà Lan nghĩ an toàn đối với nó.

Lan quơ tay chân loạn xạ, miệng ú ớ, bừng tỉnh giấc, Lan nhìn ra cửa sổ, hai cánh cửa vẫn đóng kín mít. Chồng ngái ngủ hỏi, “Chuyện gì vậy em?” Lan nhìn sang chồng, nhìn lướt nữa cái cửa sổ qua ánh đèn mờ, hỏi, “Nãy giờ có mưa không anh?” Chồng bảo, “Không, mà anh chả biết, anh ngủ say như chết!” Lan lo lắng nhìn ra cửa sổ đã được đóng kỹ.

* * *

Sáng tỉnh giấc, mở điện thoại lên, Lan nhận được tin nhắn của Tính, “Em ngủ ngon chứ? Chúc em có cuộc sống bình yên!” Lan bực bội nhắn lại, “Cảm ơn, đời tôi sẽ bình yên hơn nếu anh đừng lãng vãng xung quanh!” Rồi Lan thần thờ nhớ về những ngày kinh hoàng của năm năm trước, khi Tính rũ bỏ hết mọi thứ để ra đi, để chia tay Lan mà không có bất cứ lý do nào chính đáng.

* * *

Đêm ấy, Lan nghe lời chồng, đóng cửa sổ lại, vì biết đâu ăn trộm rình rập bên ngoài chờ mình sơ hở, vốn liếng sau đám cưới còn nguyên đó để chờ cơ hội làm ăn, không khéo lại mất trắng. Chồng vẫn chết mê chết mệt với bàn cờ. Lan tìm niềm vui nơi những cuốn tiểu thuyết. Nhưng hôm nay, có lẽ cuốn tiểu thuyết Lan đọc không hay, không có gì gay cấn, nên Lan cảm thấy buồn ngủ sớm, mà không riêng gì đêm nay, hình như vài ngày trở lại đây, Lan có cảm giác thêm ngủ nhiều hơn bình thường, tự trấn an, có lẽ mình đang thiếu ngủ.

Lan lại thấy đứa trẻ hôm qua, nó lại trèo qua cửa, Lan nhớ mình đã đóng

cửa, đã cài chốt rất kỹ, vậy tại sao bây giờ nó mở toang mà Lan không hề hay biết? Gương mặt đứa trẻ bị biến dạng rất ghê gớm, không còn là gương mặt của Lan và của Tính, mà nó là gương mặt của ác quỷ, đôi mắt đỏ ngầu, nhưng không có răng, một con quỷ mới sinh. Lan nghe người ta nói, trẻ con khi ra đi sẽ trở thành thiên thần, vì nó chưa mang bất cứ tội lỗi nào trong mình, tại sao đứa trẻ kia lại trở thành ác quỷ? Lan hoang mang, hoảng sợ.

* * *

Lan khẳng định với Tính rằng, “Em sẽ sinh con, đừng mong em bỏ nó!” Tính quay ngoắt đi, “Vậy thì em tự lo liệu lấy!” Bước chân Tính đi ra ngõ, Lan lấy chổi quét theo, xóa sạch dấu chân.

Nhưng khi thai được ba tháng, Lan không còn đủ sức và sự can đảm để giữ lại đứa trẻ khi chính mình không có việc làm mà con lại không cha. Lan đem đứa trẻ chưa rõ hình hài trong bụng mình mang lên bàn cân, đứa trẻ và cuộc đời còn lại, Lan đắn đo rồi chọn điều thứ hai.

Ra khỏi phòng kế hoạch hóa gia đình của bệnh viện, cầm gói thuốc trên tay, Lan té xỉu. Ngay lúc ấy, Lan mơ màng nhìn thấy một đứa trẻ còn nhầy nhụa có gương mặt của Tính lạnh lùng đi ra khỏi Lan mà không nhìn lại, Lan cố với lấy, cố giữ lấy, nhưng không còn kịp nữa...

* * *

Đứa trẻ có gương mặt của Tính lại trèo qua cửa sổ, lần này thì nó không còn khó khăn gì, trèo hẳn lên giường Lan. Lan lạc giọng đi, hai chân cong quít, hai tay ôm lấy đứa trẻ còn lại nằm cạnh mình, ôm thật chặt, nhưng đứa trẻ vào từ cửa sổ không chú ý đến Lan, nó cần đứa trẻ của Lan, đứa trẻ mà Lan đã dùng cả thân mình, cả tính mạng để bảo vệ cho nó. Lan hét lên, “Không! Không được! Không!” Nhưng đứa trẻ không nghe thấy gì, nó chỉ cười, lần đầu tiên Lan thấy nó cười. Nó đưa đôi tay còn nhầy nhụa của mình

nắm lấy tay đứa trẻ của Lan, nó nhẹ nhàng gỡ từng ngón tay, từng ngón chân và cả cơ thể đứa trẻ kia ra khỏi người Lan, rồi ôm đi. Lan vùng tới, níu chân nó lại nhưng mọi thứ trơn tuột. Lan lại hét lên, “Không, không được, không thể được!” Đứa trẻ có gương mặt của quý dừ đã mang đi đứa trẻ có gương mặt của chồng, bay ra khỏi cửa sổ. Lan vói theo rồi thả người ngược lại xuống nệm, bỗng phát hoảng khi bên dưới tay mình là máu, không chỉ một giọt mà là rất nhiều máu, ướt hết tấm nệm, ướt hết mền gối chỗ đứa trẻ của Lan vừa nằm.

Lan bật dậy, người đầm đìa mồ hôi, thở hắt ra, nhìn bên cạnh chồng vẫn ngủ, thở phào vì chỉ là giấc mơ. Lan nhìn ra cửa sổ, quờ quạng đập chồng dậy, “Anh... anh... đêm qua anh có mở cửa sổ không?” Chồng ngái ngủ, “Không...” Lan càng lay chồng mạnh hơn, “Dậy, dậy, ai đó đã mở cửa sổ, dậy!” Chồng bật ngồi dậy, bên ngoài trời không có gió, cánh cửa bất ngờ đập mạnh làm Lan co rúm người, chồng vói tay lên đầu giường để lục cái đèn pin. Lan chống hai tay để đẩy cơ thể mình lùi vào trong một chút, và thất kinh khi chống xuống một vũng nước, “Anh... anh... bật... b... bật điện! Nhanh! Nhanh!”

Điện bật sáng, tay Lan đang chống vào một vũng máu, chồng hoảng hốt, “Em sao... sao vậy?” Nói xong chồng kéo Lan ra, vén váy lên, máu trong cửa mình Lan vẫn tuôn ra ào ào. Lan ngất xỉu.

* * *

Tỉnh lại trong bệnh viện, chồng ôm đầu ngồi bên cạnh Lan, trách móc, “Em mang thai sao không nói anh biết sớm! Anh mà biết anh không cho em đi làm để lãnh hậu quả như vậy!” Lan thảng thốt, “Anh nói gì? Em mang thai sao?” Chồng Lan rơi nước mắt, “Nhưng đã bị sẩy rồi!” Lan sờ xuống bụng mình, “Sẩy thai sao em không thấy đau?” Chồng nắm tay Lan, “Đêm qua em đã ngất đi còn gì!” Lan nhớ đến giấc mơ đêm qua...

Đứa trẻ nhẹ nhàng gỡ từng ngón tay, ngón chân đứa bé của Lan ra khỏi người Lan, như cách đây năm năm, bác sĩ đã từng gỡ nó ra khỏi Lan...

2010